

Số: 001/2026/BBH-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM

THÔNG TIN CÔNG TY:

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM

Địa chỉ trụ sở chính: Lô A1, Đường Đ2, Khu công nghiệp Đồng An 2, Phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh.

Mã số doanh nghiệp: 3700477019

THỜI GIAN, PHƯƠNG THỨC, ĐỊA ĐIỂM HỌP:

Thời gian: 08 giờ 00, ngày 24 tháng 04 năm 2026.

Phương thức: Họp trực tiếp tại Khách sạn Tân Sơn Nhất, Sảnh Topaz, Số 202 Đường Hoàng Văn Thụ, Phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

PHẦN I: KHAI MẠC ĐẠI HỘI**I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Người báo cáo: Ông Lê Nhật Tân – Thành viên Ban kiểm soát Công ty.

2. Nội dung báo cáo:

- a. Tổng số cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 19/03/2026 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp là **50.233** cổ đông.
- b. Tổng số cổ phần sở hữu hiện hành: **447.570.881** cổ phần, tương ứng với **447.570.881** quyền biểu quyết.
- c. Sau khi thẩm tra 100% cổ đông đều đủ tư cách tham dự Đại hội theo quy định.
- d. Số lượng tham dự hợp lệ tại Đại hội:
 - Cổ đông tham dự và ủy quyền: **497** cổ đông, sở hữu **225.109.149** cổ phần.
 - Tổng số cổ phần tham dự Đại hội: **225.109.149** cổ phần.
 - Chiếm: **50,3%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty hiện hành, tỷ lệ tham dự trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, Đại hội đã đáp ứng đủ điều kiện tiến hành theo quy định.

II. Thông qua Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội

Quy định về cách thức biểu quyết tại Đại hội:

1. Cổ đông hoặc người được đại diện theo ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để **Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến** một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao **Phiếu biểu quyết**.

2. Biểu quyết bằng hình thức giơ các Phiếu biểu quyết MÀU XANH mà Ban tổ chức đã gửi đến quý cổ đông đối với các nội dung thông qua Đại hội.
3. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) Phiếu biểu quyết.

(Chi tiết Quy chế theo Tài liệu Đại hội đính kèm)

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%.

III. Giới thiệu Chủ tọa đoàn, Ban thư ký, Ban thẩm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu

1. Chủ tọa đoàn:

- | | | |
|----------------------|---|--------------|
| - Ông Hồ Minh Quang | - Chủ tịch Hội đồng quản trị | - Chủ tọa |
| - Ông Võ Hoàng Vũ | - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng quản trị | - Thành viên |
| - Ông Nguyễn Vinh An | - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc | - Thành viên |

2. Ban thư ký:

- | | | |
|---------------------|---------------------|--------------|
| - Bà Nguyễn Thị Yến | - Nhân viên Công ty | - Trưởng ban |
| - Bà Hồ Uyển Nhi | - Nhân viên Công ty | - Thành viên |

3. Ban thẩm tra tư cách cổ đông:

- | | | |
|--------------------|----------------------------|--------------|
| - Ông Đặng Văn Hòa | - Trưởng Ban kiểm soát | - Trưởng ban |
| - Ông Lê Nhật Tân | - Thành viên Ban kiểm soát | - Thành viên |

4. Ban kiểm phiếu:

- | | | |
|---------------------------|---------------------|--------------|
| - Bà Nguyễn Ngọc Bảo Châu | - Nhân viên Công ty | - Trưởng ban |
| - Bà Trương Thị Hải Yến | - Nhân viên Công ty | - Thành viên |
| - Bà Hồ Nguyệt Minh Thư | - Nhân viên Công ty | - Thành viên |

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua danh sách Chủ tọa đoàn, Ban thư ký, Ban thẩm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu với tỷ lệ 100%.

IV. Thông qua chương trình Đại hội

1. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026;
2. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;
3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026;
4. Tờ trình v/v phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;
5. Tờ trình v/v trích lập quỹ và chi trả cổ tức năm 2025;
6. Tờ trình v/v kế hoạch về lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2026;
7. Tờ trình v/v ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026;
8. Tờ trình v/v phê duyệt thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành năm 2026;
9. Tờ trình v/v phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động;
10. Tờ trình v/v phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu;

11. Tờ trình v/v cập nhật ngành, nghề đăng ký kinh doanh;
 12. Tờ trình v/v sửa đổi Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.
- Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày nội dung các báo cáo và tờ trình sau:

1. **Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026**
Người trình bày: Người dẫn chương trình Đại hội
2. **Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026**
Người trình bày: Người dẫn chương trình Đại hội
3. **Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026**
Người trình bày: Ông Đặng Văn Hòa –Trưởng Ban kiểm soát
4. **Tờ trình số 001/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán**
Người trình bày: Người dẫn chương trình Đại hội
5. **Tờ trình số 002/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v trích lập quỹ và chi trả cổ tức năm 2025**
Người trình bày: Người dẫn chương trình Đại hội
6. **Tờ trình số 003/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v kế hoạch về lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2026**
Người trình bày: Người dẫn chương trình Đại hội
7. **Tờ trình số 004/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026**
Người trình bày: Người dẫn chương trình Đại hội
8. **Tờ trình 005/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v phê duyệt thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành năm 2026**
Người trình bày: Người dẫn chương trình Đại hội
9. **Tờ trình 006/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động**
Người trình bày: Người dẫn chương trình Đại hội
10. **Tờ trình 007/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu**
Người trình bày: Người dẫn chương trình Đại hội
11. **Tờ trình 008/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v cập nhật ngành, nghề đăng ký kinh doanh**
Người trình bày: Người dẫn chương trình Đại hội
12. **Tờ trình 009/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v sửa đổi Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty**
Người trình bày: Người dẫn chương trình Đại hội

PHẦN III: THẢO LUẬN

Đại biểu tham dự Đại hội trực tiếp đặt một số câu hỏi và Chủ tọa đoàn có ý kiến trả lời.

PHẦN IV: CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Cổ đông tiến hành biểu quyết.

PHẦN V: ĐẠI HỘI NGHỊ GIẢI LAO

Đại biểu tham dự Đại hội nghị giải lao.

PHẦN VI: BÁO CÁO KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Kết quả biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 như sau:

Nội dung 1. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của HĐQT năm 2025

TT	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025	Kết quả thực hiện năm 2025	Tỷ lệ hoàn thành
1	Sản lượng: 1.050.000 tấn	Sản lượng đạt: 781.506 tấn	74,4%
2	Doanh thu: 23.000 tỷ đồng	Doanh thu đạt: 14.899 tỷ đồng	64,7%
3	Lợi nhuận trước thuế: 440 tỷ đồng	Lợi nhuận trước thuế: 240 tỷ đồng	54,7%

2. Định hướng kinh doanh của HĐQT năm 2026

- Tổng sản lượng : 1.100.000 tấn
- Tổng doanh thu : 22.000 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 400 tỷ đồng

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 225.109.149 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không hợp lệ : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 2. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026
1	Sản lượng	Tấn	1.050.000	781.506	1.100.000
2	Doanh thu	Tỷ đồng	23.000	14.899	22.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	440	240	400

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 225.109.149 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không hợp lệ : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026**Phản biểu quyết:**

- Tán thành : 225.109.149 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không hợp lệ : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 4. Tờ trình số 001/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán**Phản biểu quyết:**

- Tán thành : 225.109.149 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không hợp lệ : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 5. Tờ trình số 002/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v trích lập quỹ và chi trả cổ tức năm 2025, cụ thể:**I. TRÍCH LẬP CÁC QUỸ**

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán, lợi nhuận sau thuế của Công Ty là 197.096.350.389 đồng. Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trích lập các quỹ năm 2025 như sau:

- Trích lập Quỹ dự trữ : 2% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập Quỹ đầu tư phát triển : 3% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi : 5% lợi nhuận sau thuế

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TÚC (“Phương Án Phát Hành”)

1. Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
2. Mục đích phát hành cổ phiếu : Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
3. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
4. Mã cổ phiếu : NKG
5. Loại cổ phiếu : Cổ phần phổ thông
6. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 447.570.881 cổ phiếu

8. Số lượng cổ phiếu quỹ tại : 0 cổ phiếu
thời điểm trình ĐHCĐ
thường niên 2026
9. Vốn điều lệ tại thời điểm : 4.475.708.810.000 VND (Bằng chữ: Bốn nghìn bốn trăm
trình ĐHCĐ thường niên bảy mươi lăm tỷ, bảy trăm lẻ tám triệu, tám trăm mười
2026 nghìn đồng)
10. Số lượng cổ phiếu dự kiến : 44.757.088 cổ phiếu.
phát hành
11. Tổng giá trị phát hành (theo : 447.570.880.000 VND (Bằng chữ: Bốn trăm bốn mươi bảy
mệnh giá) tỷ, năm trăm bảy mươi triệu, tám trăm tám mươi nghìn
đồng)
12. Tỷ lệ phát hành : 10%
13. Tỷ lệ thực hiện quyền : 10% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu phổ thông thì nhận
được 10 cổ phiếu phổ thông).
14. Nguồn vốn phát hành : Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ Báo cáo tài
chính hợp nhất năm 2025 được kiểm toán của Công Ty.
15. Thời gian phát hành : Dự kiến trong năm 2026 sau khi hoàn tất các thủ tục theo
quy định của pháp luật.
16. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn
vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
17. Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu của Công Ty có tên trong danh sách cổ
đông của Công Ty tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt
danh sách cổ đông) hưởng quyền do Tổng công ty Lưu ký
và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) cung cấp.

III. THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

1. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công Ty thông qua kết quả của việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công Ty (“**Đợt Phát Hành**”).
2. Thông qua việc sửa đổi các nội dung có liên quan đến vốn điều lệ và/ hoặc các nội dung khác (nếu có) của Công Ty tại Điều Lệ và các thủ tục đăng ký/điều chỉnh vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công Ty tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ nêu trên.

IV. ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU

Thông qua việc toàn bộ số lượng cổ phiếu theo kết quả của Đợt Phát Hành sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (“**HOSE**”) sau khi hoàn thành Đợt Phát Hành theo quy định của pháp luật.

V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

ĐHĐCĐ chấp thuận/ đồng ý việc giao/ủy quyền cho HĐQT trong phạm vi Phương Án Phát Hành được phê duyệt, thực hiện các công việc sau:

1. Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến Đợt Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Quyết định thời gian cụ thể phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 (“**Cổ Phiếu**”), quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền sau khi nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“**UBCKNN**”) về việc nhận được đầy đủ tài liệu phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công Ty, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;
 - Quyết định triển khai Phương Án Phát Hành chi tiết, bao gồm nhưng không giới hạn: (i) quyết định nội dung cụ thể, việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản cam kết và tài liệu liên quan đến việc phát hành Cổ Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các tài liệu trong danh mục các tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Đợt Phát Hành của Công Ty phù hợp với Phương Án Phát Hành; (ii) quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết các tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Đợt Phát Hành trong Công Ty phù hợp với tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai Phương Án Phát Hành đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các cổ đông, Công Ty và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và Điều Lệ.
2. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Đợt Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Đợt Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn việc quyết định, ký kết, chỉnh sửa các hồ sơ, tài liệu liên quan nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - Làm việc và giải trình với UBCKNN, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về các tài liệu báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Đợt Phát Hành và các vấn đề khác liên quan;
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công Ty thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc báo cáo phát hành cổ phiếu theo Đợt Phát Hành với UBCKNN.
3. Quyết định, thông qua tổ chức triển khai thực hiện các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ của Công Ty sau khi kết thúc Đợt Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Điều chỉnh/thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
 - Sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều Lệ ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng giá trị theo mệnh giá Cổ Phiếu thực tế phát hành theo Phương Án Phát Hành và các nội dung thay đổi liên quan khác (nếu có).
4. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký tập trung bổ sung Cổ Phiếu tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung Cổ Phiếu tại HOSE (“**Đăng Ký Và Niêm Yết**”), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Quyết định, ký kết, chỉnh sửa các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Làm việc và giải trình với các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết;

- Quyết định và thực hiện các công việc khác mà HĐQT thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Và Niêm Yết.
- 5. Quyết định và thực hiện (i) các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm phát hành thành công Cổ Phiếu theo Đợt Phát Hành; (ii) hoàn tất việc Đăng Ký Và Niêm Yết; và (iii) các công việc phát sinh trong quá trình thực hiện việc phát hành Cổ Phiếu, Đăng Ký Và Niêm Yết và các thủ tục khác liên quan để phát hành và niêm yết bổ sung thành công Cổ Phiếu.
- 6. Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết theo quy định của pháp luật và xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- 7. Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 225.108.539 cổ phần chiếm 99,9997% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 610 cổ phần chiếm 0,0003% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không hợp lệ : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 6. Tờ trình số 003/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v kế hoạch về lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2026, cụ thể:

- Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2026:
 - Tổng doanh thu : 22.000 tỷ đồng
 - Lợi nhuận trước thuế : 400 tỷ đồng
- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:
 - Trích lập các quỹ : Ủy quyền HĐQT xem xét quyết định với tỷ lệ phù hợp.
 - Chi trả cổ tức 2026 : Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ sẽ bổ sung nguồn vốn cho hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty.

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 225.109.149 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không hợp lệ : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 7. Tờ trình số 004/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026, cụ thể:

Ủy quyền HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau:

- Công ty kiểm toán KPMG
- Công ty kiểm toán PwC
- Công ty kiểm toán Deloitte Việt Nam
- Công ty Ernst & Young

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 224.884.819 cổ phần chiếm 99,90% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 224.330 cổ phần chiếm 0,10% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không hợp lệ : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 8. Tờ trình 005/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v phê duyệt thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành năm 2026, cụ thể:

- Tổng thù lao của HĐQT, BKS và BDH năm 2026 là 2% lợi nhuận sau thuế từ nguồn lợi nhuận sau thuế.
- Ủy quyền HĐQT xem xét quyết định tỷ lệ chi trả thù lao cụ thể cho từng thành viên tùy theo tình hình kết quả hoạt động thực tế.
- Ủy quyền HĐQT xem xét quyết định chi phí hoạt động, tổng mức lương và mức chi trả cụ thể từng thành viên Ban kiểm soát.

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 225.109.149 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không hợp lệ : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 9. Tờ trình 006/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, cụ thể:

Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 (“Chương trình ESOP 2026”) của Công Ty để thay thế nội dung của Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động đã ban hành theo Nghị quyết 001, cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CHƯƠNG TRÌNH ESOP 2026 (“Phương Án Phát Hành”):

1. Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Thép Nam Kim (“Công Ty”)
2. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
(Mã chứng khoán: NKG)
3. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 447.570.881 cổ phiếu

6. Vốn điều lệ tại thời : 4.475.708.810.000 VND (Bằng chữ: Bốn nghìn bốn trăm bảy mươi điểm trình ĐHCĐ thường niên 2026
lăm tỷ, bảy trăm lẻ tám triệu, tám trăm mười nghìn đồng)
7. Số lượng cổ phiếu : 6.000.000 (Bằng chữ: Sáu triệu) cổ phiếu
phát hành theo
Chương trình ESOP
2026
8. Tổng giá trị phát : 60.000.000.000 (Bằng chữ: Sáu mươi tỷ) đồng.
hành theo mệnh giá
9. Giá phát hành : Bằng mệnh giá 10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phiếu.
10. Tổng số tiền dự kiến : 60.000.000.000 VND (Bằng chữ: Sáu mươi tỷ đồng)
thu được sau phát
hành
11. Đối tượng phát hành : Đối tượng phát hành bao gồm cán bộ nhân viên (“CBNV”) của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim và CBNV của công ty con theo danh sách do HĐQT phê duyệt đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại mục 12 dưới đây (sau đây gọi là “Người Lao Động”).
12. Tiêu chuẩn Người Lao Động tham gia chương trình : Cán bộ Lãnh đạo, Quản trị, Điều hành, Cán bộ quản lý và CBNV có thành tích nổi bật của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim và các công ty con được phân phối cổ phiếu dựa trên việc đánh giá các tiêu chuẩn như sau:
 - a) Cấp bậc, vị trí công tác: Dựa vào vai trò, trách nhiệm và phạm vi ảnh hưởng của chức vụ, vị trí công việc đảm nhiệm, kiêm nhiệm đối với Công Ty và/hoặc công ty con.
 - b) Hiệu quả công việc: Dựa vào nhóm chức danh (phản ánh mức độ tạo giá trị của mỗi nhóm chức danh đối với hoạt động của Công Ty), kết quả hoàn thành công việc và có đóng góp thiết thực trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và tính đến thời điểm hiện tại của năm 2026 đối với Công Ty và/hoặc công ty con.
 - c) Các đối tượng không áp dụng: được quy định chi tiết trong Quy chế ESOP.
13. Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng:
Số lượng cổ phiếu phân bổ cho từng Người Lao Động được xác định dựa trên điểm số của các tiêu chí mà từng CBNV đạt được, trong đó **01 điểm** quy đổi thành **1.000 cổ phiếu**. Số lượng cổ phiếu được phân bổ được xác định theo công thức sau:

$$\text{Số lượng cổ phiếu được phân bổ} = \frac{(\text{Điểm cấp bậc, vị trí công tác} + \text{Điểm hiệu quả công việc})}{\times 1.000}$$

Các tiêu chuẩn tính số lượng cổ phiếu phân bổ cụ thể như sau:

a) Điểm cấp bậc, vị trí công tác

Thang điểm được phân bổ cho từng CBNV tham gia chương trình ESOP được xem xét, đánh giá dựa trên cấp bậc, vị trí công tác, cụ thể như sau:

STT	Cấp bậc, vị trí công tác	Điểm cấp bậc, vị trí công tác
1	Chủ tịch HĐQT/ Phó Chủ tịch HĐQT	150
2	Tổng giám đốc	100
3	Phó Tổng giám đốc	50
4	Giám đốc hoặc tương đương	20
5	Phó giám đốc hoặc tương đương	10
6	CBNV có thành tích nổi bật	5

b) Điểm hiệu quả công việc

Thang điểm được phân bổ cho từng CBNV tham gia chương trình ESOP được xem xét, đánh giá dựa trên hiệu quả công việc, cụ thể như sau:

		Điểm hiệu quả công việc														
Nhóm	Thang điểm	15	14	13	12	11	10	9	8	7	6	5	4	3	2	1
Nhóm 1	Chủ tịch HĐQT/ Phó Chủ tịch HĐQT	550	450	400	300	250	240	230	220	210	200	190	180	170	160	150
Nhóm 2	Tổng giám đốc	450	400	350	300	250	200	180	170	160	150	140	130	120	110	100
Nhóm 3	Phó Tổng giám đốc	400	350	300	250	200	150	140	130	120	110	100	90	80	70	60
Nhóm 4	Giám đốc hoặc tương đương	230	200	180	150	130	120	100	90	80	70	60	50	40	30	20
Nhóm 5	Phó giám đốc hoặc tương đương	100	90	80	70	65	60	55	50	45	40	35	30	20	10	5
Nhóm 6	CBNV có thành tích nổi bật	70	65	60	55	50	45	40	35	30	25	20	15	10	5	1

Ghi chú: Điểm hiệu quả công việc của mỗi Người Lao Động được tham gia chương trình ESOP 2026 được HĐQT của Công Ty đánh giá dựa vào nhóm chức danh (phản ánh mức độ tạo giá trị của mỗi nhóm chức danh đối với hoạt động của Công Ty), kết quả hoàn thành công việc và có đóng góp thiết thực trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và tính đến thời điểm hiện tại của năm 2026 đối với Công Ty và/hoặc công ty con.

14. Phương thức phát hành : Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công Ty.
15. Mục đích phát hành : Gắn kết lợi ích của cán bộ nhân viên với Công Ty.
16. Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành : Toàn bộ số tiền thu được sau khi phát hành cổ phần cho Người Lao Động dự kiến được sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công Ty.
17. Chuyển nhượng quyền mua : Người Lao Động không được chuyển nhượng quyền mua cho người khác nếu không mua.
18. Hạn chế chuyển nhượng : 50% số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị),

Số cổ phiếu còn lại bị hạn chế chuyển nhượng 02 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

Ngoại trừ các trường hợp cổ phiếu được mua lại phù hợp với Quy chế ESOP 2026 và theo quy định của pháp luật. Cổ Phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng được Công Ty mua lại sẽ không còn hạn chế chuyển nhượng và Công Ty được phép bán ra số cổ phiếu đã được mua lại theo quy định hiện hành.
19. Thời gian dự kiến phát hành :
 - Dự kiến trong năm 2026 và/hoặc 2027, sau khi nhận được thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.
 - ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định cụ thể thời gian triển khai thực hiện.
20. Đợt phát hành cổ phiếu cho người lao động theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công Ty trong 12 tháng gần nhất : Không có.
21. Thời gian dự kiến hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu : Không quá 45 ngày kể từ ngày UBCKNN thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành theo Chương trình ESOP 2026.

22. Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết : - Số cổ phiếu còn dư do Người Lao Động không đăng ký mua hoặc có đăng ký mua nhưng không nộp hoặc nộp không đủ tiền trong thời gian quy định, hoặc do trong khoảng thời gian từ lúc HĐQT thông qua danh sách Người Lao Động được tham gia Chương trình ESOP 2026 đến thời điểm UBCKNN công bố về việc nhận đủ hồ sơ phát hành cổ phiếu ESOP, Người Lao Động không còn thuộc đối tượng và/hoặc không đủ tiêu chuẩn được tham gia Chương trình ESOP 2026 thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định, phân phối cho đối tượng phát hành tại mục I.11 nêu trên với mức giá không thấp hơn 10.000 (mười ngàn) đồng/cổ phiếu và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật, và đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty trong trường hợp phát hành cho Người Lao Động là người nước ngoài.
- Trường hợp, HĐQT không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số lượng cổ phiếu còn dư không phát hành hết sẽ được huỷ bỏ và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.
23. Phương án đảm bảo đợt phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty : ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo đợt phát hành đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty trong trường hợp phát hành cho Người Lao Động là người nước ngoài.
24. Quyền và nghĩa vụ của người mua cổ phiếu : a) Người mua cổ phiếu sẽ trở thành cổ đông phổ thông của Công Ty, có các quyền và nghĩa vụ đầy đủ áp dụng đối với cổ đông phổ thông theo quy định tại Điều Lệ và pháp luật Việt Nam;
- b) Người mua cổ phiếu có nghĩa vụ nộp tiền mua cổ phiếu theo quy định và thông báo của Công Ty;
- c) Người mua cổ phiếu chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Chứng Khoán về giới hạn sở hữu cổ phiếu của cổ đông và người có liên quan; và
- d) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều Lệ.
25. Mua lại cổ phiếu của người lao động, phương án bán ra số cổ phiếu được Công Ty mua lại : ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án mua lại cổ phiếu của người lao động, phương án bán ra cổ phiếu được Công Ty mua lại phù hợp với quy định của pháp luật.
26. Đăng ký, lưu ký, và niêm yết cổ phiếu phát hành : Thông qua toàn bộ số lượng cổ phiếu phát sinh từ đợt phát hành cổ phiếu theo đợt phát hành ESOP, được đăng ký, lưu ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán (“SGDCK”) theo quy định.

II. THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

1. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công Ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế được phát hành theo Chương trình ESOP 2026 (“**Đợt Phát Hành**”).
2. Thông qua việc sửa đổi các nội dung có liên quan đến vốn điều lệ và/ hoặc các nội dung khác (nếu có) của Công Ty tại Điều Lệ và các thủ tục đăng ký/điều chỉnh vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công Ty tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ nêu trên.

III. ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ BỔ SUNG, NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU

Thông qua việc toàn bộ số lượng cổ phiếu theo kết quả của đợt phát hành sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (“**HOSE**”) sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026 theo quy định của pháp luật.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

ĐHĐCĐ chấp thuận/đồng ý việc giao/ủy quyền cho HĐQT trong phạm vi Phương Án Phát Hành được phê duyệt, thực hiện các công việc sau:

1. Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc triển khai Chương trình ESOP 2026 bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:
 - Quyết định thời gian cụ thể phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan;
 - Ban hành Quy chế ESOP để thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026;
 - Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết các tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Đợt Phát Hành trong Công Ty phù hợp với tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai Phương Án Phát Hành phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và Điều Lệ.
 - Thông qua danh sách người lao động tham gia Chương trình ESOP 2026 theo các tiêu chí đánh giá chi tiết, thỏa mãn các tiêu chuẩn được ĐHĐCĐ thông qua, xác định số lượng cổ phiếu từng đối tượng được mua theo Quy chế ESOP 2026; các trường hợp Công Ty mua lại cổ phiếu của Người Lao Động và phương án bán ra số cổ phiếu được Công Ty mua lại;
 - Thông qua phương án đảm bảo đợt phát hành đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty;
 - Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công Ty.
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với UBCKNN và giải trình với UBCKNN nếu có;
 - Ký kết các hợp đồng và các tài liệu liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026 và xử lý số cổ phiếu không được mua hết (nếu có);

2. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc báo cáo phát hành, báo cáo kết quả phát hành Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026;
 - Làm việc và giải trình với UBCKNN, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về các tài liệu báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026 và các vấn đề khác liên quan; và
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công Ty thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc báo cáo phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026 với UBCKNN.
3. Quyết định, thông qua tổ chức triển khai thực hiện các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ của Công Ty sau khi kết thúc đợt phát hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Điều chỉnh/thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
 - Sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều Lệ ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng giá trị theo mệnh giá Cổ Phiếu thực tế phát hành theo Phương Án Phát Hành và các nội dung thay đổi liên quan khác (nếu có).
4. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký tập trung bổ sung Cổ Phiếu ESOP tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung Cổ Phiếu ESOP tại HOSE ("**Đăng Ký Và Niêm Yết**"), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Làm việc và giải trình với các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết;
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà HĐQT thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Và Niêm Yết.
5. Quyết định và thực hiện (i) các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm phát hành thành công Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026; (ii) hoàn tất việc Đăng Ký Và Niêm Yết; và (iii) các công việc phát sinh trong quá trình thực hiện việc phát hành Cổ Phiếu, Đăng Ký Và Niêm Yết và các thủ tục khác liên quan để phát hành và niêm yết bổ sung thành công Cổ Phiếu;
6. Trong một số trường hợp, HĐQT được phép ủy quyền lại cho Tổng giám đốc thực hiện các công việc nêu trên theo đúng thẩm quyền được quy định tại Điều Lệ.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 224.793.310 cổ phần chiếm 99,86% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 315.839 cổ phần chiếm 0,14% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không hợp lệ : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 10. Tờ trình 007/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, cụ thể:

I. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG (“Phương Án Phát Hành”):

1. Tên tổ chức chào bán : Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
 (“**Tổ Chức Phát Hành**”)
2. Tên cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
3. Mã chứng khoán : NKG
4. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu lưu hành tối đa dự kiến trước khi chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu : 498.327.969 cổ phiếu
7. Vốn điều lệ tối đa dự kiến trước khi chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu : 4.983.279.690.000 VND (*Bằng chữ: Bốn nghìn chín trăm tám mươi ba tỷ hai trăm bảy mươi chín triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*)
8. Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký chào bán (*bằng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành chia cho số lượng cổ phiếu đang lưu hành*) : 25%
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến đăng ký chào bán : 124.581.992 cổ phiếu
10. Số lượng cổ phiếu phổ thông dự kiến sau Đợt Chào Bán : 622.909.961 cổ phiếu (“**Cổ Phiếu**”)
11. Giá chào bán : 12.000 đồng/cổ phiếu
12. Số tiền dự kiến thu được từ Đợt Chào Bán : 1.494.983.904.000 (*Bằng chữ: Một nghìn bốn trăm chín mươi bốn tỷ chín trăm tám mươi ba triệu chín trăm lẻ bốn nghìn đồng*)
13. Vốn điều lệ dự kiến sau Đợt Chào Bán theo mệnh giá : 6.229.099.610.000 (*Bằng chữ: Sáu nghìn hai trăm hai mươi chín tỷ không trăm chín mươi chín triệu sáu trăm mười nghìn đồng*)

14. Mục đích chào bán : Toàn bộ số tiền huy động dự kiến được sử dụng cho mục đích: góp vốn vào Công ty TNHH Tôn Nam Kim Phú Mỹ (công ty con của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim) (“NKPM”) để NKPM: (i) thực hiện dự án đầu tư; và/ hoặc (ii) bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT triển khai xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết và tiến độ sử dụng vốn chi tiết.
15. Đối tượng chào bán - Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông được nhận quyền mua cổ phiếu chào bán thêm do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) cấp theo quy định.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông nhận quyền mua cổ phiếu chào bán thêm.
16. Mức độ pha loãng cổ phiếu : Trong đợt chào bán cổ phiếu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) pha loãng về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền; (ii) pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS); (iii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS); (iv) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.
- Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông đang sở hữu).
- Giao/Ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm triển khai chào bán để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi chào bán.
17. Phương thức chào bán : Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
18. Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến : 4:1
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 04 cổ phần sẽ được hưởng 01 quyền mua cổ phiếu.
19. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh : Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được tổng hợp lại và xử lý theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phần không chào bán hết như được nêu tại mục 21 bên dưới.
- Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 115 cổ phiếu. Số cổ phiếu cổ đông A được quyền mua theo Phương Án Chào Bán là $115/4=28,75$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu cổ đông A được đăng ký mua là 28 cổ phiếu và 0,75 cổ phiếu lẻ sẽ được tập hợp lại và xử lý theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phần không chào bán hết như được nêu tại mục 21 bên dưới.*

20. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm được chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho một hoặc nhiều cá nhân và/hoặc tổ chức khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần. Bên nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng quyền mua cho bên thứ ba. Quyền mua cổ phần sẽ hết hiệu lực tại ngày đến hạn thanh toán. Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng. Giao Hội đồng quản trị Công Ty quyết định thủ tục chuyển nhượng quyền mua (bao gồm nhưng không giới hạn: thời gian đăng ký chuyển nhượng quyền mua, hồ sơ, tài liệu và các công việc khác có liên quan đến thủ tục chuyển nhượng quyền mua của đợt chào bán).
21. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phần không chào bán hết trong trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện một phần quyền mua ("**Cổ Phần Cần Phân Phối**") : Giao/ủy quyền Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định xử lý và phân phối số Cổ Phần Cần Phân Phối cho các nhà đầu tư khác (bao gồm cả các cổ đông hiện hữu, Người nội bộ của Công ty) quan tâm và có năng lực tài chính để mua số Cổ Phần Cần Phân Phối này với điều kiện giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Việc phân phối số Cổ Phần Cần Phân Phối tuân thủ theo các quy định:
- Quy định tại Điều 195 Luật Doanh Nghiệp: “Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau.”
- Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu theo quy định tại Điều 42 Nghị Định 155.
- Số Cổ Phần Cần Phân Phối này khi được phân phối cho các nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Để làm rõ, ngày hoàn thành đợt chào bán được xác định là ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 11 Điều 3 Nghị Định 155, là ngày kết thúc việc thu tiền mua chứng khoán được chào bán từ các nhà đầu tư.
22. Thời gian dự kiến chào bán : Dự kiến trong năm 2026 và/hoặc năm 2027, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("**UBCK**") chấp thuận. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn và quyết định thời điểm chào bán phù hợp.
23. Chào mua công khai : Cá nhân/tổ chức mua Cổ Phần Cần Phân Phối phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai nếu thuộc trong các trường hợp theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và khoản 25 Điều 3 Nghị Định 155.

24. Xử lý cổ phiếu không : Trong trường hợp vẫn còn cổ phiếu không phân phối hết sau khi phân phối hết thực hiện theo nguyên tắc tại mục 21 nêu trên, thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này sẽ bị hủy và Hội đồng quản trị Công ty ra quyết định hoàn thành đợt chào bán.
25. Đảm bảo đáp ứng quy : ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo định về tỷ lệ sở hữu việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.
26. Tỷ lệ chào bán thành : Không áp dụng.
công tối thiểu
27. Hạn chế chuyển nhượng : - Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông phổ thông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Trường hợp Hội đồng quản trị Công Ty thực hiện phân phối Cổ Phần Cần Phân Phối cho các cá nhân/tổ chức có nhu cầu thì số cổ phiếu chào bán nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Để làm rõ, ngày hoàn thành đợt chào bán được xác định là ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 11 Điều 3 Nghị Định 155, là ngày kết thúc việc thu tiền mua chứng khoán được chào bán từ các nhà đầu tư.

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Toàn bộ số tiền thu được từ Đợt Chào Bán sẽ được dùng cho mục đích: Góp vốn vào công ty con của Tổ Chức Phát Hành như trình bày tại mục 14 Phần I.
2. Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến thu được từ đợt chào bán: Trong trường hợp cổ phiếu không được đăng ký mua hết dẫn đến số tiền thu được từ đợt chào bán không đạt đủ như dự kiến, Công ty sẽ thực hiện cân đối lại nguồn vốn và sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác để đưa ra phương án xử lý phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty tại thời điểm sử dụng vốn.
3. Đại hội đồng cổ đông giao và/hoặc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị được quyền quyết định thay đổi thứ tự ưu tiên phân bổ vốn thực hiện, điều chỉnh, sử dụng, sửa đổi và/hoặc thay đổi, giải trình chi tiết Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán nhằm phù hợp tình hình thực tế, đảm bảo lợi ích tốt nhất cho cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, đồng thời báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán (nếu có).

III. THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

1. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công Ty thông qua kết quả của việc chào bán cổ phiếu thêm ra công chúng ("**Đợt Chào Bán**").
2. Thông qua việc sửa đổi các nội dung có liên quan đến vốn điều lệ và/ hoặc các nội dung khác (nếu có) của Công Ty tại Điều Lệ Công Ty để ghi nhận vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ nêu trên.

IV. ĐĂNG KÝ BỔ SUNG, LƯU KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU

Thông qua việc toàn bộ số lượng cổ phiếu theo kết quả của Đợt Chào Bán sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (“HOSE”) sau khi hoàn thành Đợt Chào Bán theo quy định của pháp luật.

V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

ĐHĐCĐ chấp thuận/đồng ý việc giao/ủy quyền cho HĐQT trong phạm vi Phương Án Phát Hành được phê duyệt, thực hiện các công việc sau:

1. Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến Đợt Chào Bán, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Quyết định triển khai phương án chào bán chi tiết, bao gồm loại cổ phiếu chào bán; số lượng cổ phiếu chào bán; giá chào bán; lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền; thời điểm triển khai việc chào bán cổ phiếu phù hợp nhu cầu thực tế của Công Ty nhằm triển khai Phương Án Chào Bán đảm bảo lợi ích tốt nhất cho cổ đông và Công Ty, đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành; các chi phí có liên quan đến việc chào bán Cổ Phiếu và các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán Cổ Phiếu;
 - Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến phương án sử dụng vốn chi tiết theo phương án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, phù hợp với pháp luật, phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho từng mục đích sử dụng hoặc thay đổi phương án sử dụng vốn phù hợp với tiến độ tăng vốn điều lệ, tình hình hoạt động kinh doanh của Công Ty và báo cáo ĐHĐCĐ trong kỳ ĐHĐCĐ gần nhất.
 - Quyết định nội dung cụ thể, việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản cam kết và tài liệu liên quan đến việc chào bán Cổ Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các tài liệu trong danh mục hồ sơ đăng ký chào bán Cổ Phiếu phù hợp với Phương Án Phát Hành;
 - Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết hồ sơ chào bán phù hợp với tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai Phương Án Phát Hành đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các cổ đông, Công Ty và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và Điều Lệ;
 - Đối với Phương án xử lý số cổ phiếu không đăng ký mua, không nộp tiền mua: quyết định phương án phân phối; đàm phán, quyết định các điều kiện và điều khoản, quyết định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua cổ phần; quyết định giá chào bán và số lượng cổ phiếu chào bán cho mỗi nhà đầu tư; ký kết các hợp đồng, văn bản, tài liệu có liên quan đến việc chào bán cổ phần này
2. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký chào bán thêm Cổ Phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký chào bán Cổ Phiếu;
 - Làm việc và giải trình với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”), các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký chào bán và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký chào bán Cổ Phiếu;

- Quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công Ty thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc đăng ký chào bán thêm Cổ Phiếu với UBCKNN và chào bán thêm Cổ Phiếu công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- 3. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ của Công Ty sau khi kết thúc Đợt Chào Bán, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công Ty và hồ sơ khác có liên quan (nếu có);
 - Sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều Lệ ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng Cổ Phiếu thực tế phát hành theo Phương Án Phát Hành và các nội dung thay đổi liên quan khác (nếu có).
- 4. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký bổ sung Cổ Phiếu tại VSDC và đăng ký bổ sung niêm yết ("**Đăng Ký Và Niêm Yết**"), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Làm việc và giải trình với các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết; và
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà HĐQT thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Và Niêm Yết.
- 5. Quyết định và thực hiện (i) các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm chào bán thành công Cổ Phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu; (ii) thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa cho Công Ty theo quy định của pháp luật; (iii) hoàn tất việc Đăng Ký Và Niêm Yết; và (iv) các công việc phát sinh trong quá trình thực hiện việc chào bán Cổ Phiếu, Đăng Ký Và Niêm Yết và các thủ tục khác liên quan để chào bán và niêm yết thành công Cổ Phiếu.
- 6. Trong một số trường hợp, HĐQT được phép ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc thực hiện các công việc nêu trên theo đúng thẩm quyền được quy định tại Điều Lệ.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 225.109.149 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không hợp lệ : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 11. Tờ trình 008/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v cập nhật ngành, nghề đăng ký kinh doanh, cụ thể:

Thông qua việc bổ sung, loại bỏ, sửa đổi chi tiết ngành, nghề đăng ký kinh doanh, đồng thời cập nhật chi tiết mã ngành đăng ký kinh doanh của Công ty theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, thay thế cho Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đã hết hiệu lực, chi tiết như sau:

1. BỔ SUNG NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SAU:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Bán buôn kim loại và quặng kim loại. <i>Chi tiết: Bán buôn các sản phẩm sắt, thép, kẽm thỏi, nhôm, các kim loại và hợp kim khác (Trừ vàng miếng).</i>	4672	
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. <i>Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại.</i>	4679	

2. BỎ NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SAU:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Bán buôn kim loại và quặng kim loại. <i>Chi tiết: Bán buôn sắt, thép các loại.</i>	4662	
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. <i>Chi tiết: Mua bán phế liệu (không chứa, phân loại, xử lý, tái chế tại trụ sở chính).</i>	4669	

3. SỬA ĐỔI CHI TIẾT NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SAU:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại. <i>Chi tiết: Gia công cơ khí; mạ, đánh bóng kim loại; xẻ xử lý kim loại bằng phương pháp nhiệt; làm sạch kim loại; mài, đánh bóng kim loại; khoan, tiện ... các phần của khung kim loại; mạ các loại hợp kim khác và mạ hợp kim khác phủ sơn.</i>	2592	

4. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN:

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại cơ quan có thẩm quyền để hoàn thành việc cập nhật ngành, nghề kinh doanh theo quy định hiện hành.
- Trong trường hợp nội dung bổ sung, loại bỏ, sửa đổi chi tiết ngành, nghề đăng ký kinh doanh nêu trên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nhưng có yêu cầu điều chỉnh của cơ quan quản lý nhà nước thì người đại diện theo pháp luật được quyền điều chỉnh nội dung đăng ký ngành, nghề kinh doanh theo hướng dẫn nhưng phải đảm bảo phù hợp mã ngành đã được phê duyệt.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT cập nhật ngành, nghề đăng ký kinh doanh trong Điều lệ Công ty đảm bảo phù hợp với Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp được cấp.

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 225.109.149 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không hợp lệ : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 12. Tờ trình 009/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v sửa đổi Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 225.109.149 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không hợp lệ : 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

PHẦN VII: THÔNG QUA BIÊN BẢN HỢP VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Người trình bày: Nguyễn Thị Yến - Trưởng Ban thư ký.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản này được lập thành 05 bản có giá trị như nhau.

Đại hội kết thúc 12 giờ 00 phút cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



NGUYỄN THỊ YẾN

TM. CHỦ TỌA ĐOÀN
CHỦ TỌA



HỒ MINH QUANG

Số: 001/2026/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản liên quan hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim hiện hành;
- Căn cứ các Báo cáo, Tờ trình của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát đã được trình bày tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 ngày 24/04/2026;
- Căn cứ Biên bản họp số 001/2026/BBH-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Thép Nam Kim ngày 24/04/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của HĐQT năm 2025

TT	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025	Kết quả thực hiện năm 2025	Tỷ lệ hoàn thành
1	Sản lượng: 1.050.000 tấn	Sản lượng đạt: 781.506 tấn	74,4%
2	Doanh thu: 23.000 tỷ đồng	Doanh thu đạt: 14.899 tỷ đồng	64,7%
3	Lợi nhuận trước thuế: 440 tỷ đồng	Lợi nhuận trước thuế: 240 tỷ đồng	54,7%

2. Định hướng kinh doanh của HĐQT năm 2026

- Tổng sản lượng : 1.100.000 tấn
- Tổng doanh thu : 22.000 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 400 tỷ đồng

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026
1	Sản lượng	Tấn	1.050.000	781.506	1.100.000
2	Doanh thu	Tỷ đồng	23.000	14.899	22.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	440	240	400

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026

Điều 4. Thông qua Tờ trình số 001/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Điều 5. Thông qua Tờ trình số 002/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v trích lập quỹ và chi trả cổ tức năm 2025, cụ thể:

I. TRÍCH LẬP CÁC QUỸ

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán, lợi nhuận sau thuế của Công Ty là 197.096.350.389 đồng. Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trích lập các quỹ năm 2025 như sau:

- Trích lập Quỹ dự trữ : 2% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập Quỹ đầu tư phát triển : 3% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi : 5% lợi nhuận sau thuế

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TÚC (“Phương Án Phát Hành”)

1. Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
2. Mục đích phát hành cổ phiếu : Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức phiếu
3. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
4. Mã cổ phiếu : NKG
5. Loại cổ phiếu : Cổ phần phổ thông
6. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 447.570.881 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 0 cổ phiếu
9. Vốn điều lệ tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 4.475.708.810.000 VND (*Bằng chữ: Bốn nghìn bốn trăm bảy mươi lăm tỷ, bảy trăm lẻ tám triệu, tám trăm mười nghìn đồng*)
10. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 44.757.088 cổ phiếu.
11. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá) : 447.570.880.000 VND (*Bằng chữ: Bốn trăm bốn mươi bảy tỷ, năm trăm bảy mươi triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng*)
12. Tỷ lệ phát hành : 10%
13. Tỷ lệ thực hiện quyền : 10% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu phổ thông thì nhận được 10 cổ phiếu phổ thông).
14. Nguồn vốn phát hành : Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 được kiểm toán của Công Ty.

15. Thời gian phát hành : Dự kiến trong năm 2026 sau khi hoàn tất các thủ tục theo quy định của pháp luật.
16. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
17. Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu của Công Ty có tên trong danh sách cổ đông của Công Ty tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách cổ đông) hưởng quyền do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) cung cấp.

III. THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

1. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công Ty thông qua kết quả của việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công Ty (“**Đợt Phát Hành**”).
2. Thông qua việc sửa đổi các nội dung có liên quan đến vốn điều lệ và/ hoặc các nội dung khác (nếu có) của Công Ty tại Điều Lệ và các thủ tục đăng ký/điều chỉnh vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công Ty tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ nêu trên.

IV. ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU

Thông qua việc toàn bộ số lượng cổ phiếu theo kết quả của Đợt Phát Hành sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (“**HOSE**”) sau khi hoàn thành Đợt Phát Hành theo quy định của pháp luật.

V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

ĐHĐCĐ chấp thuận/đồng ý việc giao/ủy quyền cho HĐQT trong phạm vi Phương Án Phát Hành được phê duyệt, thực hiện các công việc sau:

1. Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến Đợt Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Quyết định thời gian cụ thể phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 (“**Cổ Phiếu**”), quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền sau khi nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“**UBCKNN**”) về việc nhận được đầy đủ tài liệu phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công Ty, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;
 - Quyết định triển khai Phương Án Phát Hành chi tiết, bao gồm nhưng không giới hạn: (i) quyết định nội dung cụ thể, việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản cam kết và tài liệu liên quan đến việc phát hành Cổ Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các tài liệu trong danh mục các tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Đợt Phát Hành của Công Ty phù hợp với Phương Án Phát Hành; (ii) quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết các tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Đợt Phát Hành trong Công Ty phù hợp với tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai Phương Án Phát Hành đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các cổ đông, Công Ty và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và Điều Lệ.
2. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Đợt Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:

- Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Đợt Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn việc quyết định, ký kết, chỉnh sửa các hồ sơ, tài liệu liên quan nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - Làm việc và giải trình với UBCKNN, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về các tài liệu báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Đợt Phát Hành và các vấn đề khác liên quan;
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công Ty thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc báo cáo phát hành cổ phiếu theo Đợt Phát Hành với UBCKNN.
3. Quyết định, thông qua tổ chức triển khai thực hiện các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ của Công Ty sau khi kết thúc Đợt Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
- Điều chỉnh/thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
 - Sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều Lệ ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng giá trị theo mệnh giá Cổ Phiếu thực tế phát hành theo Phương Án Phát Hành và các nội dung thay đổi liên quan khác (nếu có).
4. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký tập trung bổ sung Cổ Phiếu tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung Cổ Phiếu tại HOSE (“**Đăng Ký Và Niêm Yết**”), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
- Quyết định, ký kết, chỉnh sửa các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Làm việc và giải trình với các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết;
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà HĐQT thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Và Niêm Yết.
5. Quyết định và thực hiện (i) các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm phát hành thành công Cổ Phiếu theo Đợt Phát Hành; (ii) hoàn tất việc Đăng Ký Và Niêm Yết; và (iii) các công việc phát sinh trong quá trình thực hiện việc phát hành Cổ Phiếu, Đăng Ký Và Niêm Yết và các thủ tục khác liên quan để phát hành và niêm yết bổ sung thành công Cổ Phiếu.
6. Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết theo quy định của pháp luật và xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
7. Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

Điều 6. Thông qua Tờ trình số 003/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v kế hoạch về lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2026, cụ thể:

- Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2026:
 - Tổng doanh thu : 22.000 tỷ đồng
 - Lợi nhuận trước thuế : 400 tỷ đồng
- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:
 - Trích lập các quỹ : Ủy quyền HĐQT xem xét quyết định với tỷ lệ phù hợp.

- Chi trả cổ tức 2026 : Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ sẽ bổ sung nguồn vốn cho hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty.

Điều 7. Thông qua Tờ trình số 004/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026, cụ thể:

Ủy quyền HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau:

- Công ty kiểm toán KPMG
- Công ty kiểm toán PwC
- Công ty kiểm toán Deloitte Việt Nam
- Công ty Ernst & Young

Điều 8. Thông qua Tờ trình 005/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v phê duyệt thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành năm 2026, cụ thể:

- Tổng thù lao của HĐQT, BKS và BDH năm 2026 là 2% lợi nhuận sau thuế từ nguồn lợi nhuận sau thuế.
- Ủy quyền HĐQT xem xét quyết định tỷ lệ chi trả thù lao cụ thể cho từng thành viên tùy theo tình hình kết quả hoạt động thực tế.
- Ủy quyền HĐQT xem xét quyết định chi phí hoạt động, tổng mức lương và mức chi trả cụ thể từng thành viên Ban kiểm soát.

Điều 9. Thông qua Tờ trình 006/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, cụ thể:

Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 (“**Chương trình ESOP 2026**”) của Công Ty để thay thế nội dung của Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động đã ban hành theo Nghị quyết 001, cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CHƯƠNG TRÌNH ESOP 2026 (“Phương Án Phát Hành”):

1. Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Thép Nam Kim (“**Công Ty**”)
2. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
(Mã chứng khoán: NKG)
3. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 447.570.881 cổ phiếu
6. Vốn điều lệ tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 4.475.708.810.000 VND (Bằng chữ: Bốn nghìn bốn trăm bảy mươi lăm tỷ, bảy trăm lẻ tám triệu, tám trăm mười nghìn đồng)

7. Số lượng cổ phiếu : 6.000.000 (Bằng chữ: Sáu triệu) cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP 2026
8. Tổng giá trị phát : 60.000.000.000 (Bằng chữ: Sáu mươi tỷ) đồng. hành theo mệnh giá
9. Giá phát hành : Bằng mệnh giá 10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phiếu.
10. Tổng số tiền dự kiến : 60.000.000.000 VND (Bằng chữ: Sáu mươi tỷ đồng) thu được sau phát hành
11. Đối tượng phát hành : Đối tượng phát hành bao gồm cán bộ nhân viên (“CBNV”) của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim và CBNV của công ty con theo danh sách do HĐQT phê duyệt đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại mục 12 dưới đây (sau đây gọi là “Người Lao Động”).
12. Tiêu chuẩn Người Lao Động tham gia chương trình : Cán bộ Lãnh đạo, Quản trị, Điều hành, Cán bộ quản lý và CBNV có thành tích nổi bật của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim và các công ty con được phân phối cổ phiếu dựa trên việc đánh giá các tiêu chuẩn như sau:
 - a) Cấp bậc, vị trí công tác: Dựa vào vai trò, trách nhiệm và phạm vi ảnh hưởng của chức vụ, vị trí công việc đảm nhiệm, kiêm nhiệm đối với Công Ty và/hoặc công ty con.
 - b) Hiệu quả công việc: Dựa vào nhóm chức danh (phản ánh mức độ tạo giá trị của mỗi nhóm chức danh đối với hoạt động của Công Ty), kết quả hoàn thành công việc và có đóng góp thiết thực trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và tính đến thời điểm hiện tại của năm 2026 đối với Công Ty và/hoặc công ty con.
 - c) Các đối tượng không áp dụng: được quy định chi tiết trong Quy chế ESOP.

13. Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng:

Số lượng cổ phiếu phân bổ cho từng Người Lao Động được xác định dựa trên điểm số của các tiêu chí mà từng CBNV đạt được, trong đó **01 điểm** quy đổi thành **1.000 cổ phiếu**. Số lượng cổ phiếu được phân bổ được xác định theo công thức sau:

$\text{Số lượng cổ phiếu được phân bổ} = \frac{(\text{Điểm cấp bậc, vị trí công tác} + \text{Điểm hiệu quả công việc})}{\text{x 1.000}}$
--

Các tiêu chuẩn tính số lượng cổ phiếu phân bổ cụ thể như sau:

a) Điểm cấp bậc, vị trí công tác

Thang điểm được phân bổ cho từng CBNV tham gia chương trình ESOP được xem xét, đánh giá dựa trên cấp bậc, vị trí công tác, cụ thể như sau:

STT	Cấp bậc, vị trí công tác	Điểm cấp bậc, vị trí công tác
1	Chủ tịch HĐQT/ Phó Chủ tịch HĐQT	150
2	Tổng giám đốc	100
3	Phó Tổng giám đốc	50
4	Giám đốc hoặc tương đương	20
5	Phó giám đốc hoặc tương đương	10
6	CBNV có thành tích nổi bật	5

b) Điểm hiệu quả công việc

Thang điểm được phân bổ cho từng CBNV tham gia chương trình ESOP được xem xét, đánh giá dựa trên hiệu quả công việc, cụ thể như sau:

		Điểm hiệu quả công việc														
Thang điểm		15	14	13	12	11	10	9	8	7	6	5	4	3	2	1
Nhóm																
Nhóm 1	Chủ tịch HĐQT/ Phó Chủ tịch HĐQT	550	450	400	300	250	240	230	220	210	200	190	180	170	160	150
Nhóm 2	Tổng giám đốc	450	400	350	300	250	200	180	170	160	150	140	130	120	110	100
Nhóm 3	Phó Tổng giám đốc	400	350	300	250	200	150	140	130	120	110	100	90	80	70	60
Nhóm 4	Giám đốc hoặc tương đương	230	200	180	150	130	120	100	90	80	70	60	50	40	30	20
Nhóm 5	Phó giám đốc hoặc tương đương	100	90	80	70	65	60	55	50	45	40	35	30	20	10	5
Nhóm 6	CBNV có thành tích nổi bật	70	65	60	55	50	45	40	35	30	25	20	15	10	5	1

Ghi chú: Điểm hiệu quả công việc của mỗi Người Lao Động được tham gia chương trình ESOP 2026 được HĐQT của Công Ty đánh giá dựa vào nhóm chức danh (phản ánh mức độ tạo giá trị của mỗi nhóm chức danh đối với hoạt động của Công Ty), kết quả hoàn thành công việc và có đóng góp thiết thực trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và tính đến thời điểm hiện tại của năm 2026 đối với Công Ty và/hoặc công ty con.

14. Phương thức phát hành : Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công Ty.
15. Mục đích phát hành : Gắn kết lợi ích của cán bộ nhân viên với Công Ty.

16. Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành : Toàn bộ số tiền thu được sau khi phát hành cổ phần cho Người Lao Động dự kiến được sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công Ty.
17. Chuyển nhượng quyền mua : Người Lao Động không được chuyển nhượng quyền mua cho người khác nếu không mua.
18. Hạn chế chuyển nhượng : 50% số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị),
Số cổ phiếu còn lại bị hạn chế chuyển nhượng 02 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
Ngoại trừ các trường hợp cổ phiếu được mua lại phù hợp với Quy chế ESOP 2026 và theo quy định của pháp luật. Cổ Phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng được Công Ty mua lại sẽ không còn hạn chế chuyển nhượng và Công Ty được phép bán ra số cổ phiếu đã được mua lại theo quy định hiện hành.
19. Thời gian dự kiến phát hành : - Dự kiến trong năm 2026 và/hoặc 2027, sau khi nhận được thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định cụ thể thời gian triển khai thực hiện.
20. Đợt phát hành cổ phiếu cho người lao động theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công Ty trong 12 tháng gần nhất : Không có.
21. Thời gian dự kiến hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu : Không quá 45 ngày kể từ ngày UBCKNN thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành theo Chương trình ESOP 2026.
22. Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết : - Số cổ phiếu còn dư do Người Lao Động không đăng ký mua hoặc có đăng ký mua nhưng không nộp hoặc nộp không đủ tiền trong thời gian quy định, hoặc do trong khoảng thời gian từ lúc HĐQT thông qua danh sách Người Lao Động được tham gia Chương trình ESOP 2026 đến thời điểm UBCKNN công bố về việc nhận đủ hồ sơ phát hành cổ phiếu ESOP, Người Lao Động không còn thuộc đối tượng và/hoặc không đủ tiêu chuẩn được tham gia Chương trình ESOP 2026 thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định, phân phối cho đối tượng phát hành tại mục I.11 nêu trên với mức giá không thấp hơn 10.000 (mười ngàn) đồng/cổ phiếu và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật, và đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty trong trường hợp phát hành cho Người Lao Động là người nước ngoài.

- Trường hợp, HĐQT không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số lượng cổ phiếu còn dư không phát hành hết sẽ được hủy bỏ và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

23. Phương án đảm bảo : ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo đợt phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty
24. Quyền và nghĩa vụ của người mua cổ phiếu :
- a) Người mua cổ phiếu sẽ trở thành cổ đông phổ thông của Công Ty, có các quyền và nghĩa vụ đầy đủ áp dụng đối với cổ đông phổ thông theo quy định tại Điều Lệ và pháp luật Việt Nam;
 - b) Người mua cổ phiếu có nghĩa vụ nộp tiền mua cổ phiếu theo quy định và thông báo của Công Ty;
 - c) Người mua cổ phiếu chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Chứng Khoán về giới hạn sở hữu cổ phiếu của cổ đông và người có liên quan; và
 - d) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều Lệ.
25. Mua lại cổ phiếu : ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án mua lại cổ phiếu của người lao động, phương án bán ra số cổ phiếu được Công Ty mua lại
26. Đăng ký, lưu ký, và niêm yết cổ phiếu phát hành : Thông qua toàn bộ số lượng cổ phiếu phát sinh từ đợt phát hành cổ phiếu theo đợt phát hành ESOP, được đăng ký, lưu ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán (“SGDCK”) theo quy định.

II. THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

1. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công Ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế được phát hành theo Chương trình ESOP 2026 (“**Đợt Phát Hành**”).
2. Thông qua việc sửa đổi các nội dung có liên quan đến vốn điều lệ và/ hoặc các nội dung khác (nếu có) của Công Ty tại Điều Lệ và các thủ tục đăng ký/điều chỉnh vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công Ty tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ nêu trên.

III. ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ BỔ SUNG, NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU

Thông qua việc toàn bộ số lượng cổ phiếu theo kết quả của đợt phát hành sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (“HOSE”) sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026 theo quy định của pháp luật.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

ĐHĐCĐ chấp thuận/đồng ý việc giao/ủy quyền cho HĐQT trong phạm vi Phương Án Phát Hành được phê duyệt, thực hiện các công việc sau:

1. Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc triển khai Chương trình ESOP 2026 bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:
 - Quyết định thời gian cụ thể phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan;
 - Ban hành Quy chế ESOP để thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026;
 - Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết các tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Đợt Phát Hành trong Công Ty phù hợp với tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai Phương Án Phát Hành phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và Điều Lệ.
 - Thông qua danh sách người lao động tham gia Chương trình ESOP 2026 theo các tiêu chí đánh giá chi tiết, thỏa mãn các tiêu chuẩn được ĐHĐCĐ thông qua, xác định số lượng cổ phiếu từng đối tượng được mua theo Quy chế ESOP 2026; các trường hợp Công Ty mua lại cổ phiếu của Người Lao Động và phương án bán ra số cổ phiếu được Công Ty mua lại;
 - Thông qua phương án đảm bảo đợt phát hành đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty;
 - Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công Ty.
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với UBCKNN và giải trình với UBCKNN nếu có;
 - Ký kết các hợp đồng và các tài liệu liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026 và xử lý số cổ phiếu không được mua hết (nếu có);
2. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc báo cáo phát hành, báo cáo kết quả phát hành Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026;
 - Làm việc và giải trình với UBCKNN, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về các tài liệu báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026 và các vấn đề khác liên quan; và
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công Ty thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc báo cáo phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026 với UBCKNN.
3. Quyết định, thông qua tổ chức triển khai thực hiện các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ của Công Ty sau khi kết thúc đợt phát hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Điều chỉnh/thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

- Sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều Lệ ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng giá trị theo mệnh giá Cổ Phiếu thực tế phát hành theo Phương Án Phát Hành và các nội dung thay đổi liên quan khác (nếu có).
- 4. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký tập trung bổ sung Cổ Phiếu ESOP tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung Cổ Phiếu ESOP tại HOSE (“**Đăng Ký Và Niêm Yết**”), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Làm việc và giải trình với các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết;
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà HĐQT thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Và Niêm Yết.
- 5. Quyết định và thực hiện (i) các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm phát hành thành công Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026; (ii) hoàn tất việc Đăng Ký Và Niêm Yết; và (iii) các công việc phát sinh trong quá trình thực hiện việc phát hành Cổ Phiếu, Đăng Ký Và Niêm Yết và các thủ tục khác liên quan để phát hành và niêm yết bổ sung thành công Cổ Phiếu;
- 6. Trong một số trường hợp, HĐQT được phép ủy quyền lại cho Tổng giám đốc thực hiện các công việc nêu trên theo đúng thẩm quyền được quy định tại Điều Lệ.

Điều 10. Thông qua Tờ trình 007/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, cụ thể:

I. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG (“Phương Án Phát Hành”):

1. Tên tổ chức chào bán : Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
 (“**Tổ Chức Phát Hành**”)
2. Tên cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
3. Mã chứng khoán : NKG
4. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu lưu hành tối đa dự kiến trước khi chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu : 498.327.969 cổ phiếu
7. Vốn điều lệ tối đa dự kiến trước khi chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu : 4.983.279.690.000 VND (*Bằng chữ: Bốn nghìn chín trăm tám mươi ba tỷ hai trăm bảy mươi chín triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*)

8. Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký chào bán (bằng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành chia cho số lượng cổ phiếu đang lưu hành) : 25%
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến đăng ký chào bán : 124.581.992 cổ phiếu
10. Số lượng cổ phiếu phổ thông dự kiến sau Đợt Chào Bán : 622.909.961 cổ phiếu ("**Cổ Phiếu**")
11. Giá chào bán : 12.000 đồng/cổ phiếu
12. Số tiền dự kiến thu được từ Đợt Chào Bán : 1.494.983.904.000 (Bằng chữ: Một nghìn bốn trăm chín mươi bốn tỷ chín trăm tám mươi ba triệu chín trăm lẻ bốn nghìn đồng)
13. Vốn điều lệ dự kiến sau Đợt Chào Bán theo mệnh giá : 6.229.099.610.000 (Bằng chữ: Sáu nghìn hai trăm hai mươi chín tỷ không trăm chín mươi chín triệu sáu trăm mười nghìn đồng)
14. Mục đích chào bán : Toàn bộ số tiền huy động dự kiến được sử dụng cho mục đích: góp vốn vào Công ty TNHH Tôn Nam Kim Phú Mỹ (công ty con của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim) ("**NKPM**") để NKPM: (i) thực hiện dự án đầu tư; và/ hoặc (ii) bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT triển khai xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết và tiến độ sử dụng vốn chi tiết.
15. Đối tượng chào bán
- Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông được nhận quyền mua cổ phiếu chào bán thêm do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam ("**VSDC**") cấp theo quy định.
 - ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông nhận quyền mua cổ phiếu chào bán thêm.
16. Mức độ pha loãng cổ phiếu : Trong đợt chào bán cổ phiếu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) pha loãng về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền; (ii) pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS); (iii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS); (iv) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.
- Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông đang sở hữu).
- Giao/Ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm triển khai chào bán để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi chào bán.

17. Phương thức chào bán : Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
18. Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến : 4:1
Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 04 cổ phần sẽ được hưởng 01 quyền mua cổ phiếu.
19. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh : Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được tổng hợp lại và xử lý theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phần không chào bán hết như được nêu tại mục 21 bên dưới.
Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 115 cổ phiếu. Số cổ phiếu cổ đông A được quyền mua theo Phương Án Chào Bán là $115/4 \times 1 = 28,75$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu cổ đông A được đăng ký mua là 28 cổ phiếu và 0,75 cổ phiếu lẻ sẽ được tập hợp lại và xử lý theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phần không chào bán hết như được nêu tại mục 21 bên dưới.
20. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm được chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho một hoặc nhiều cá nhân và/hoặc tổ chức khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần. Bên nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng quyền mua cho bên thứ ba. Quyền mua cổ phần sẽ hết hiệu lực tại ngày đến hạn thanh toán. Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng. Giao Hội đồng quản trị Công Ty quyết định thủ tục chuyển nhượng quyền mua (bao gồm nhưng không giới hạn: thời gian đăng ký chuyển nhượng quyền mua, hồ sơ, tài liệu và các công việc khác có liên quan đến thủ tục chuyển nhượng quyền mua của đợt chào bán).
21. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phần không chào bán hết trong trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện một phần quyền mua ("**Cổ Phần Cần Phân Phối**") : Giao/ủy quyền Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định xử lý và phân phối số Cổ Phần Cần Phân Phối cho các nhà đầu tư khác (bao gồm cả các cổ đông hiện hữu, Người nội bộ của Công ty) quan tâm và có năng lực tài chính để mua số Cổ Phần Cần Phân Phối này với điều kiện giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Việc phân phối số Cổ Phần Cần Phân Phối tuân thủ theo các quy định:
Quy định tại Điều 195 Luật Doanh Nghiệp: "Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau."
Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu theo quy định tại Điều 42 Nghị Định 155.

Số Cổ Phần Cần Phân Phối này khi được phân phối cho các nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Để làm rõ, ngày hoàn thành đợt chào bán được xác định là ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 11 Điều 3 Nghị Định 155, là ngày kết thúc việc thu tiền mua chứng khoán được chào bán từ các nhà đầu tư.

22. Thời gian dự kiến chào bán : Dự kiến trong năm 2026 và/hoặc năm 2027, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCK”) chấp thuận. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn và quyết định thời điểm chào bán phù hợp.
23. Chào mua công khai : Cá nhân/tổ chức mua Cổ Phần Cần Phân Phối phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai nếu thuộc trong các trường hợp theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và khoản 25 Điều 3 Nghị Định 155.
24. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết : Trong trường hợp vẫn còn cổ phiếu không phân phối hết sau khi thực hiện theo nguyên tắc tại mục 21 nêu trên, thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này sẽ bị hủy và Hội đồng quản trị Công ty ra quyết định hoàn thành đợt chào bán.
25. Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.
26. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu : Không áp dụng.
27. Hạn chế chuyển nhượng : - Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông phổ thông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Trường hợp Hội đồng quản trị Công Ty thực hiện phân phối Cổ Phần Cần Phân Phối cho các cá nhân/tổ chức có nhu cầu thì số cổ phiếu chào bán nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Để làm rõ, ngày hoàn thành đợt chào bán được xác định là ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 11 Điều 3 Nghị Định 155, là ngày kết thúc việc thu tiền mua chứng khoán được chào bán từ các nhà đầu tư.

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Toàn bộ số tiền thu được từ Đợt Chào Bán sẽ được dùng cho mục đích: Góp vốn vào công ty con của Tổ Chức Phát Hành như trình bày tại mục 14 Phần I.
2. Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến thu được từ đợt chào bán: Trong trường hợp cổ phiếu không được đăng ký mua hết dẫn đến số tiền thu được từ đợt chào bán không đạt đủ như dự kiến, Công ty sẽ thực hiện cân đối lại nguồn vốn và sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác để đưa ra phương án xử lý phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty tại thời điểm sử dụng vốn.

3. Đại hội đồng cổ đông giao và/hoặc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị được quyền quyết định thay đổi thứ tự ưu tiên phân bổ vốn thực hiện, điều chỉnh, sử dụng, sửa đổi và/hoặc thay đổi, giải trình chi tiết Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán nhằm phù hợp tình hình thực tế, đảm bảo lợi ích tốt nhất cho cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, đồng thời báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán (nếu có).

III. THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

1. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công Ty thông qua kết quả của việc chào bán cổ phiếu thêm ra công chúng ("**Đợt Chào Bán**").
2. Thông qua việc sửa đổi các nội dung có liên quan đến vốn điều lệ và/ hoặc các nội dung khác (nếu có) của Công Ty tại Điều Lệ Công Ty để ghi nhận vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ nêu trên.

IV. ĐĂNG KÝ BỔ SUNG, LƯU KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU

Thông qua việc toàn bộ số lượng cổ phiếu theo kết quả của Đợt Chào Bán sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam ("**VSDC**") và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ("**HOSE**") sau khi hoàn thành Đợt Chào Bán theo quy định của pháp luật.

V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

ĐHĐCĐ chấp thuận/đồng ý việc giao/ủy quyền cho HĐQT trong phạm vi Phương Án Phát Hành được phê duyệt, thực hiện các công việc sau:

1. Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến Đợt Chào Bán, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Quyết định triển khai phương án chào bán chi tiết, bao gồm loại cổ phiếu chào bán; số lượng cổ phiếu chào bán; giá chào bán; lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền; thời điểm triển khai việc chào bán cổ phiếu phù hợp nhu cầu thực tế của Công Ty nhằm triển khai Phương Án Chào Bán đảm bảo lợi ích tốt nhất cho cổ đông và Công Ty, đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành; các chi phí có liên quan đến việc chào bán Cổ Phiếu và các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán Cổ Phiếu;
 - Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến phương án sử dụng vốn chi tiết theo phương án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, phù hợp với pháp luật, phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho từng mục đích sử dụng hoặc thay đổi phương án sử dụng vốn phù hợp với tiến độ tăng vốn điều lệ, tình hình hoạt động kinh doanh của Công Ty và báo cáo ĐHĐCĐ trong kỳ ĐHĐCĐ gần nhất.
 - Quyết định nội dung cụ thể, việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản cam kết và tài liệu liên quan đến việc chào bán Cổ Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các tài liệu trong danh mục hồ sơ đăng ký chào bán Cổ Phiếu phù hợp với Phương Án Phát Hành;
 - Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết hồ sơ chào bán phù hợp với tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai Phương Án Phát Hành đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các cổ đông, Công Ty và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và Điều Lệ;

- Đối với Phương án xử lý số cổ phiếu không đăng ký mua, không nộp tiền mua: quyết định phương án phân phối; đàm phán, quyết định các điều kiện và điều khoản, quyết định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua cổ phần; quyết định giá chào bán và số lượng cổ phiếu chào bán cho mỗi nhà đầu tư; ký kết các hợp đồng, văn bản, tài liệu có liên quan đến việc chào bán cổ phần này
- 2. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký chào bán thêm Cổ Phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký chào bán Cổ Phiếu;
 - Làm việc và giải trình với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”), các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký chào bán và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký chào bán Cổ Phiếu;
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công Ty thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc đăng ký chào bán thêm Cổ Phiếu với UBCKNN và chào bán thêm Cổ Phiếu công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- 3. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ của Công Ty sau khi kết thúc Đợt Chào Bán, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công Ty và hồ sơ khác có liên quan (nếu có);
 - Sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều Lệ ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng Cổ Phiếu thực tế phát hành theo Phương Án Phát Hành và các nội dung thay đổi liên quan khác (nếu có).
- 4. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký bổ sung Cổ Phiếu tại VSDC và đăng ký bổ sung niêm yết (“**Đăng Ký Và Niêm Yết**”), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Làm việc và giải trình với các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết; và
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà HĐQT thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Và Niêm Yết.
- 5. Quyết định và thực hiện (i) các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm chào bán thành công Cổ Phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu; (ii) thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa cho Công Ty theo quy định của pháp luật; (iii) hoàn tất việc Đăng Ký Và Niêm Yết; và (iv) các công việc phát sinh trong quá trình thực hiện việc chào bán Cổ Phiếu, Đăng Ký Và Niêm Yết và các thủ tục khác liên quan để chào bán và niêm yết thành công Cổ Phiếu.
- 6. Trong một số trường hợp, HĐQT được phép ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc thực hiện các công việc nêu trên theo đúng thẩm quyền được quy định tại Điều Lệ.

Điều 11. Thông qua Tờ trình 008/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v cập nhật ngành, nghề đăng ký kinh doanh, cụ thể:

Thông qua việc bổ sung, loại bỏ, sửa đổi chi tiết ngành, nghề đăng ký kinh doanh, đồng thời cập nhật chi tiết mã ngành đăng ký kinh doanh của Công ty theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, thay thế cho Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đã hết hiệu lực, chi tiết như sau:

1. BỔ SUNG NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SAU:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Bán buôn kim loại và quặng kim loại. <i>Chi tiết: Bán buôn các sản phẩm sắt, thép, kẽm thỏi, nhôm, các kim loại và hợp kim khác (Trừ vàng miếng).</i>	4672	
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. <i>Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại.</i>	4679	

2. BỎ NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SAU:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Bán buôn kim loại và quặng kim loại. <i>Chi tiết: Bán buôn sắt, thép các loại.</i>	4662	
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. <i>Chi tiết: Mua bán phế liệu (không chứa, phân loại, xử lý, tái chế tại trụ sở chính).</i>	4669	

3. SỬA ĐỔI CHI TIẾT NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SAU:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại. <i>Chi tiết: Gia công cơ khí; mạ, đánh bóng kim loại; xẻ xử lý kim loại bằng phương pháp nhiệt; làm sạch kim loại; mài, đánh bóng kim loại; khoan, tiện ... các phần của khung kim loại; mạ các loại hợp kim khác và mạ hợp kim khác phủ sơn.</i>	2592	

4. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN:

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại cơ quan có thẩm quyền để hoàn thành việc cập nhật ngành, nghề kinh doanh theo quy định hiện hành.
- Trong trường hợp nội dung bổ sung, loại bỏ, sửa đổi chi tiết ngành, nghề đăng ký kinh doanh nêu trên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nhưng có yêu cầu điều chỉnh của cơ quan quản lý nhà nước thì người đại diện theo pháp luật được quyền điều chỉnh nội dung đăng ký ngành, nghề kinh doanh theo hướng dẫn nhưng phải đảm bảo phù hợp mã ngành đã được phê duyệt.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT cập nhật ngành, nghề đăng ký kinh doanh trong Điều lệ Công ty đảm bảo phù hợp với Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp được cấp.

Điều 12. Thông qua Tờ trình 009/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v sửa đổi Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

Điều 13. Giao HĐQT tổ chức triển khai và thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Ban kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

Điều 14. Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua ngày 24 tháng 04 năm 2026 được lập thành 05 bản có giá trị như nhau và được đăng tải trên website Công ty (www.tonnamkim.com) để cổ đông và nhà đầu tư có thông tin./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;
- Website Công ty;
- Lưu: VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



HỒ MINH QUANG



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM

Thời gian: 08 giờ 00 – Thứ Sáu, ngày 24 tháng 04 năm 2026.

Địa điểm: Khách sạn Tân Sơn Nhất, Sảnh Topaz, Số 202 Đường Hoàng Văn Thụ, Phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương trình:

Thời gian	Nội dung
8:00 – 9:00	Tiếp đón cổ đông đăng ký và kiểm tra tư cách tham dự Đại hội
9:00 – 9:10	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự;- Thông qua Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết;- Thông qua Chủ tọa đoàn, Ban thư ký, Ban thẩm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu;- Thông qua chương trình Đại hội.
9:10 – 10:00	Trình bày nội dung các báo cáo, tờ trình Đại hội: <ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026;2. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026;4. Tờ trình v/v phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;5. Tờ trình v/v trích lập quỹ và chi trả cổ tức năm 2025;6. Tờ trình v/v kế hoạch về lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2026;7. Tờ trình v/v ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026;8. Tờ trình v/v phê duyệt thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành năm 2026;9. Tờ trình v/v phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động;10. Tờ trình v/v phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu;11. Tờ trình v/v cập nhật ngành, nghề đăng ký kinh doanh;12. Tờ trình v/v sửa đổi Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty;13. Và một số nội dung quan trọng khác.
10:00 – 10:20	Thảo luận
10:20 – 10:40	Biểu quyết
10:40 – 11:00	Giải lao
11:00 – 11:45	Báo cáo kết quả biểu quyết, thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội
11:45 – 12:00	Bế mạc Đại hội

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản liên quan hiện hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành và các văn bản liên quan hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim.

Mục tiêu của Quy chế:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông, sớm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

1. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

- Cổ đông/người được ủy quyền đến dự họp (Sau đây gọi tắt là “Cổ đông”) mang theo Thư mời họp, thẻ Căn cước/CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN/Giấy tờ xác thực số đăng ký sở hữu, văn bản ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự) tại bàn tiếp đón.
- Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức quy định. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức, giữ trật tự khi diễn ra Đại hội.
- Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được Chủ tọa đoàn chấp thuận trước khi thực hiện.
- Cổ đông đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa đoàn không được dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

2. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông và người được ủy quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

a. Nguyên tắc

- Các vấn đề trong chương trình Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi mã cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim.

b. Cách biểu quyết

- Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
- Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông tán thành thông qua thì giơ Phiếu biểu quyết lên cao.
- Tương tự, theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức, các cổ đông không tán thành hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt giơ Phiếu biểu quyết.



c. Thể lệ biểu quyết

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu tương ứng với một đơn vị biểu quyết.
- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành đối với vấn đề sau:
 - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
 - Tổ chức lại, giải thể Công ty.

4. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI**a. Nguyên tắc**

- Cổ đông có ý kiến thảo luận thì ghi vào Phiếu đặt câu hỏi (đã được gửi kèm khi thực hiện thủ tục đăng ký tham dự Đại hội) hoặc giơ cao Phiếu biểu quyết đề nghị phát biểu. Cổ đông nộp Phiếu đặt câu hỏi tại bàn Ban Thư ký Đại hội trong vòng 05 phút kể từ khi đã được nghe xong các báo cáo và tờ trình.
- Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông đăng ký phát biểu theo Phiếu đặt câu hỏi sẽ được ưu tiên phát biểu trước, sau đó lần lượt các cổ đông giơ Phiếu biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa đoàn.

b. Cách thức phát biểu

- Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa đoàn sẽ sắp xếp việc phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các câu hỏi.
- Chủ tọa đoàn có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị người phát biểu tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

5. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA ĐOÀN

- Chủ tọa đoàn gồm 03 đến 05 thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
- Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình, quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận các vấn đề có liên quan suốt quá trình Đại hội.
- Thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác.
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, có gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Giải quyết các vấn đề phát sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

6. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

- Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa đoàn giới thiệu, Đại hội biểu quyết tín nhiệm, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa đoàn, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ được giao và dưới sự điều hành của Chủ tọa đoàn.
- Ban thư ký ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc các lưu ý tại Đại hội.
- Được sử dụng máy ghi âm để hoàn chỉnh Biên bản họp Đại hội một cách đầy đủ và trung thực theo trình tự diễn biến của cuộc họp Đại hội.
- Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

7. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

- Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên, do Chủ tọa đoàn giới thiệu, Đại hội biểu quyết tín nhiệm, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa đoàn, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ được giao.
- Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

8. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU

- Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa đoàn giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.
- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
- Nhanh chóng thông báo cho Chủ tọa và Ban thư ký Đại hội kết quả biểu quyết.

9. BIÊN BẢN HỌP VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội, đồng thời được công bố thông tin trong thời hạn 24 giờ kể từ khi kết thúc Đại hội và lưu trữ tại trụ sở chính Công ty.

10. THI HÀNH QUY CHẾ

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa đoàn sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.
- Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội này được trình bày trước Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thép Nam Kim và được thông qua có hiệu lực thi hành khi được sự chấp thuận của trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN
PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT**



VÔ HOÀNG VŨ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Hội đồng quản trị (HDQT) trân trọng báo cáo với Đại hội về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản trị năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 với các nội dung như sau:

1. Đánh giá của HDQT về tình hình chung và các mặt hoạt động

Tình hình chung

Bức tranh kinh tế thế giới năm 2025 vận động theo xu hướng phục hồi và thích ứng trước các biến động của môi trường vĩ mô toàn cầu. Tuy nhiên, quá trình phục hồi vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro từ lạm phát, biến động tỷ giá, căng thẳng địa chính trị và chính sách bảo hộ thương mại của một số quốc gia, làm gia tăng chi phí và rủi ro cho doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng. Tại Việt Nam, kinh tế - xã hội ghi nhận nhiều bước phát triển tích cực trên nhiều lĩnh vực, mặc dù vẫn tồn tại không ít khó khăn và thách thức. Theo Tổng cục Thống kê, tốc độ tăng trưởng GDP năm 2025 ước đạt 8,02% so với năm trước. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 930,05 tỷ USD, tăng 18,2% so với năm trước. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam năm 2025, ước đạt 27,62 tỷ USD, tăng 9% so với năm trước.

Thị trường thép Việt Nam tiếp tục duy trì sự phục hồi và đạt kết quả tăng trưởng tích cực trong năm 2025 với động lực chính đến từ sức cầu nội địa nâng đỡ. Đáng chú ý, bức tranh tăng trưởng này cho thấy sự phân hóa rõ nét giữa các nhóm sản phẩm. Theo Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), sản xuất thép thành phẩm các loại năm 2025 đạt 32,26 triệu tấn, tăng 9,6% so với cùng kỳ. Bán hàng thép thành phẩm năm 2025 đạt 31,62 triệu tấn, tăng 8,7% so với cùng kỳ. Riêng mảng tôn mạ có mức thu hẹp mạnh, chủ yếu do sức ép từ điều kiện thương mại quốc tế kém thuận lợi và nhu cầu từ các thị trường xuất khẩu suy yếu. Khi sản lượng tiêu thụ tôn mạ năm 2025 đạt 4,7 triệu tấn, giảm 12,5% so với cùng kỳ, trong đó xuất khẩu đạt 1,5 triệu tấn, giảm 47,5% so với cùng kỳ. Đồng thời, giá HRC trung bình năm 2025 đạt mức 491 USD/tấn, giảm 6,5% so với cùng kỳ, các doanh nghiệp có thể phải trích lập giảm giá hàng tồn kho.

Bước sang năm 2026, HDQT nhận định ngành thép sẽ bước vào giai đoạn phục hồi rõ nét hơn khi sức cầu nội địa tiếp tục tăng trưởng và xuất khẩu phải chịu sức ép lớn từ các biện pháp bảo hộ thương mại, đặc biệt trong bối cảnh thương mại toàn cầu còn tồn tại nhiều rủi ro hiện hữu. Do đó, HDQT đánh giá chiến lược sản xuất kinh doanh năm 2026 và các giai đoạn tiếp theo, cần tập trung vào sản phẩm thép có chất lượng cao phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế, từng bước chuyển đổi sang sản phẩm có giá trị gia tăng cao, thân thiện môi trường, tận dụng tối đa nguồn nhiên liệu, để đáp ứng được nhu cầu sử dụng trong nước và xuất khẩu. Đồng thời, chuyển đổi cơ cấu sản phẩm nhằm tăng tính cạnh tranh và tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu được xác định là yếu tố then chốt trong hoạch định tương lai phát triển bền vững của Tôn Nam Kim.

Đánh giá kết quả kinh doanh

Năm 2025, tổng doanh thu và lợi nhuận trước thuế của Tôn Nam Kim đạt 14.899 tỷ đồng và 240 tỷ đồng, lần lượt tương ứng với 64,7% và 54,7% so với kế hoạch đề ra. HDQT đánh giá rất cao kết

quả kinh doanh của BTGD và toàn thể cán bộ công nhân viên của Tôn Nam Kim, thể hiện sự cố gắng và nỗ lực vượt qua các khó khăn trong năm 2025, khi đã hoàn thành việc quản lý hàng tồn kho, kiểm soát chi phí và tận dụng cơ hội trên thị trường giúp lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt 197 tỷ đồng, giảm 56,4% so với cùng kỳ. Đây là kết quả kinh doanh rất đáng khích lệ trong tình hình kinh tế có nhiều bất lợi.

Đánh giá hoạt động sản xuất

Năm 2025, tổng sản lượng tiêu thụ của Tôn Nam Kim đạt 781.506 tấn, hoàn thành 74,4% kế hoạch đề ra. Tôn Nam Kim không ngừng cải thiện chất lượng sản phẩm, nhằm nâng cao vị thế cạnh tranh trong ngành. Bằng chứng là sản phẩm của Tôn Nam Kim đã hiện diện trong hàng loạt công trình hạ tầng trọng điểm quốc gia như Sân bay Long Thành, Nhà ga Tân Sơn Nhất, Cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu, Cao tốc Nha Trang – Đắk Lắk, cùng nhiều khu công nghiệp và đô thị lớn trên cả nước. Những dự án này là minh chứng cho vai trò của Tôn Nam Kim trong chuỗi cung ứng vật liệu chiến lược, góp phần kiến tạo diện mạo hạ tầng hiện đại và thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững của Việt Nam.

Đánh giá hoạt động bán hàng

Với mục tiêu tối ưu hiệu quả kinh doanh, giữ vững và phát triển thị phần, Tôn Nam Kim đã thực hiện các biện pháp sau đối với hoạt động bán hàng:

- Thường xuyên nghiên cứu thị trường để nắm bắt kịp thời nhu cầu của khách hàng;
- Liên tục cập nhật những biến động của thị trường để nhanh chóng đưa ra kế hoạch;
- Tăng cường xây dựng thương hiệu Tôn Nam Kim và mở rộng mạng lưới khách hàng mới tại cả thị trường trong nước và quốc tế;
- Tiếp tục nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới với chất lượng vượt trội, mẫu mã hấp dẫn để đáp ứng nhu cầu thị trường;
- Đáp ứng được yêu cầu về nguồn gốc nguyên vật liệu khi xuất khẩu, với nguồn nguyên vật liệu sản xuất chủ yếu mua từ Formosa và Nippon Steel (tạo nên ưu thế cạnh tranh cho Công ty).

Trách nhiệm với người lao động, môi trường và xã hội

Tôn Nam Kim trong năm 2025 đóng góp 876 tỷ đồng vào ngân sách nhà nước. Ngoài ra, Tôn Nam Kim hiện đang tạo ra công ăn việc làm cho hơn 1.500 người lao động, góp phần ổn định đời sống an sinh xã hội cho địa phương và tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật có liên quan về bảo vệ môi trường.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của BTGD

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với BTGD

HĐQT thực hiện việc giám sát định kỳ và thường xuyên đối với Tổng giám đốc và các thành viên BTGD thông qua các báo cáo tại các cuộc họp HĐQT, các báo cáo bổ sung, các báo cáo tháng, các báo cáo bất thường về tình hình triển khai các chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được HĐQT phê duyệt. Trên cơ sở công tác giám sát, HĐQT đã có những đánh giá và kết luận kịp thời để Tổng giám đốc và các thành viên BTGD triển khai, điều hành hoạt động kinh doanh hiệu quả.

Đánh giá của HĐQT đối với BTGD

Theo đánh giá của HĐQT, Tổng giám đốc và các thành viên BTGD đã xây dựng phương án kinh doanh thích ứng và điều chỉnh linh hoạt với diễn biến của thị trường; công tác quản trị được chú

trọng, tiết giảm chi phí tài chính, chi phí sản xuất, chi phí bán hàng; hoạt động xuất khẩu đã được tổ chức hiệu quả, đa dạng thị trường, giảm thiểu tối đa các rủi ro do chính sách phòng vệ thương mại, chống phá giá từ các thị trường xuất khẩu. Tổng giám đốc và các thành viên BTGD đã tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế hoạt động của Công ty, cải tiến và hoàn thiện hệ thống kiểm soát và quản lý. HĐQT đánh giá BTGD đã vượt qua rất nhiều khó khăn, điều hành kịp thời và hoàn thành nhiệm vụ được giao phó.

3. Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức thành công 32 cuộc họp với tỷ lệ 100% thành viên tham gia. Danh sách các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2025 được liệt kê và công bố tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025.

Hoạt động điều hành của HĐQT

HQĐT tiếp tục thực hiện vai trò định hướng chiến lược và tham mưu cho BTGD trong các hoạt động kinh doanh. Tại các cuộc họp thường kỳ, từng thành viên đều nắm bắt tốt tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty để cùng nhau đưa ra những quyết định kịp thời. HĐQT luôn tập trung vào các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao phó cũng như giám sát chặt chẽ các hoạt động của BTGD. Năm 2025, các hoạt động của HĐQT tập trung vào các nội dung sau:

- Tham mưu cho BTGD xây dựng phương án kinh doanh và chủ động tìm các thị trường mới;
- Giám sát và tham mưu công tác quản trị, giám sát tính tuân thủ pháp luật của Công ty;
- Hỗ trợ cho BTGD và các bộ phận liên quan xây dựng chiến lược trung và dài hạn;
- Giám sát và tham mưu quá trình sản xuất, hoạt động của Công ty, đóng góp ý kiến cho các sáng kiến giúp tiết kiệm chi phí trong sản xuất;
- Đồng hành cùng BTGD trong công tác bán hàng, giúp đẩy mạnh xuất khẩu. Cùng cố mối quan hệ với các thị trường truyền thống và tiếp cận các thị trường có giá trị cao;
- Tùy tình hình thị trường mà HĐQT có chỉ đạo linh hoạt, điều tiết sản lượng cung ứng giữa thị trường trong nước và xuất khẩu nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức thực hiện triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Qua đó, HĐQT đã thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025, thực hiện phân phối lợi nhuận và các nhiệm vụ khác theo chủ trương đã phê duyệt. Bên cạnh đó, HĐQT đã thông qua chủ trương tạm dừng triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua, nhằm đảm bảo việc phát hành cổ phiếu tuân thủ các quy định pháp luật mới và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét để thông qua phương án thay thế phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 của Công ty, đảm bảo hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế.

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT, Ban điều hành

Thành viên HĐQT và Ban điều hành được nhận tiền lương, thù lao, phụ cấp, tiền thưởng và các lợi ích khác theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên. Chi tiết tại Báo cáo tài chính riêng năm 2025, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 và Báo cáo thường niên năm 2025 của Công ty.

Hoạt động của các tiểu ban trực thuộc HĐQT

Trong năm 2025, Ban kiểm toán nội bộ đã hoàn thành hoạt động kiểm toán nội bộ theo kế hoạch được phê duyệt. Ban kiểm toán nội bộ ghi nhận kết quả trong việc kiểm tra, đánh giá tính tuân thủ

quy trình, quy định, chính sách nội bộ của các đơn vị và rà soát các thông tin tài chính của Công ty theo định kỳ. Qua đó, đánh giá mức độ hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và ngăn ngừa rủi ro trong quá trình hoạt động của Công ty. Trên cơ sở giám sát các hoạt động Công ty, Ban kiểm toán nội bộ đã kiến nghị biện pháp sửa chữa, khắc phục các rủi ro trong quá trình thực hiện kiểm toán nội bộ nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ. Với những nỗ lực cải tiến không ngừng, HĐQT đánh giá cao những kết quả của Ban kiểm toán nội bộ trong việc đã giúp HĐQT và BTGD nắm bắt được tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan

Các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch, được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Chi tiết tại Báo cáo tài chính riêng năm 2025, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 và Báo cáo tình hình quản trị năm 2025 của Công ty.

Đánh giá của các thành viên độc lập HĐQT

Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong năm 2025: các thành viên độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và thực hiện tốt các nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao phó. Đồng thời, các thành viên độc lập đã phát huy hiệu quả vai trò giám sát đối với hoạt động của Công ty, đặc biệt trong việc đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ, cũng như theo dõi tiến độ triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Bên cạnh đó, với các ý kiến đóng góp mang tính khách quan, thận trọng và minh bạch, các thành viên độc lập đã hỗ trợ HĐQT và BTGD trong công tác quản trị, điều hành và hoạch định chiến lược, qua đó góp phần bảo vệ lợi ích của Công ty cũng như tối đa hóa giá trị cho cổ đông và nhà đầu tư.

Kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT như sau:

Đánh giá của Ông Nguyễn Trung Tín

- Trong năm 2025, HĐQT đã triển khai các hoạt động theo đúng định hướng và mục tiêu được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, đồng thời tuân thủ đầy đủ Điều lệ Công ty, quy chế quản trị nội bộ và các quy định của pháp luật có liên quan. Các thành viên HĐQT luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao và chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.
- HĐQT đã kịp thời đưa ra nhiều giải pháp phù hợp nhằm hỗ trợ BTGD trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần giúp Công ty vượt qua những khó khăn, thách thức. Đồng thời, HĐQT cũng thực hiện tốt vai trò giám sát, kiểm soát để đảm bảo các hoạt động của Công ty được triển khai đúng kế hoạch và mục tiêu đã đề ra.
- Bên cạnh đó, HĐQT đã chỉ đạo và định hướng hoạt động của Công ty nhằm thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025, đảm bảo hoàn thành nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, qua đó mang lại giá trị cho cổ đông và hướng đến phát triển bền vững.

Đánh giá của Ông Võ Thời

- Trong năm tài chính 2025, HĐQT đã tổ chức triển khai các hoạt động theo định hướng và kế hoạch công tác đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 phê duyệt. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ trên cơ sở tuân thủ Điều lệ Công ty, các quy chế quản trị nội bộ và các quy định có liên quan, đồng thời bảo đảm hoàn thành các nội dung công việc thuộc phạm vi trách nhiệm của HĐQT.



- Trong quá trình hoạt động, các cuộc họp của HĐQT được tổ chức đầy đủ theo quy định, với sự tham gia tích cực của các thành viên trong việc thảo luận và đưa ra quyết định đối với các vấn đề quan trọng của Công ty. Mỗi thành viên đều thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự cẩn trọng và tính độc lập trong quá trình xem xét, đánh giá các nội dung cần được thông qua.
- Song song đó, HĐQT duy trì sự phối hợp và trao đổi thông tin thường xuyên với Ban điều hành nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, từ đó đưa ra các ý kiến định hướng và hỗ trợ cần thiết. Đồng thời, HĐQT cũng thực hiện vai trò kiểm tra, giám sát đối với công tác quản lý và điều hành nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty được triển khai đúng quy định và phù hợp với mục tiêu phát triển đã đề ra.

4. Kế hoạch và định hướng của HĐQT năm 2026

Kế hoạch kinh doanh của HĐQT năm 2026

Tổng sản lượng	:	1.100.000	tấn
Tổng doanh thu	:	22.000	tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế	:	400	tỷ đồng

Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2026

Để phát huy tối đa nội lực của Tôn Nam Kim, nắm bắt cơ hội hướng đến sự phát triển bền vững. HĐQT chủ động và tích cực thực hiện những định hướng chiến lược như sau:

- Tiếp tục phân bổ hiệu quả các nguồn lực, chuẩn hóa hệ thống vận hành theo hướng tinh gọn, linh hoạt, hiện đại hơn cho phù hợp với quy mô, đặc thù Công ty.
- Tăng cường công tác quản trị tài chính doanh nghiệp hiệu quả; quản lý chặt chẽ dòng tiền, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, đảm bảo cân đối tài chính và tối ưu chi phí.
- Tập trung thực hiện dự án Nhà máy Tôn Nam Kim Phú Mỹ theo đúng tiến độ, bảo đảm hiệu quả đầu tư và đáp ứng nhu cầu phát triển trong giai đoạn mới.
- Đẩy mạnh công tác kiểm soát chi phí trong toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư để nâng cao hiệu quả hoạt động dài hạn và bền vững.
- Nâng cao hiệu quả của các kênh bán hàng bằng việc mở rộng tìm kiếm thị trường mới, khách hàng mới và tiếp tục nghiên cứu thị trường để nắm bắt thị hiếu khách hàng.
- Tập trung gia tăng tỷ trọng các sản phẩm có biên lợi nhuận cao dựa trên lợi thế quy trình sản xuất khép kín, đặc biệt là các dòng sản phẩm có giá trị gia tăng dài hạn.
- Theo dõi sản lượng, giá bán, lợi nhuận, tồn kho, quy cách của từng mặt hàng của mỗi thị trường để có kế hoạch sản xuất, điều chuyển hàng hóa và đề xuất giải pháp phù hợp, kịp thời.

Trên đây là báo cáo về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026, kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

HỒ MINH QUANG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Ban Tổng giám đốc (BTGD) trân trọng báo cáo với Đại hội về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với các nội dung như sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong bối cảnh thị trường tôn thép năm 2025 còn nhiều thách thức, BTGD đã chủ động nhận diện rủi ro và đánh giá thận trọng diễn biến thị trường trên cơ sở định hướng chiến lược của Hội đồng quản trị (HĐQT). Đồng thời, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh linh hoạt, phát huy nguồn lực nội tại nhằm thích ứng với những tác động bất lợi từ môi trường kinh doanh. Nhờ vậy, Tôn Nam Kim vẫn đảm bảo được sự thông suốt trong hoạt động và từng bước tiến sâu hơn vào chuỗi giá trị gia tăng của ngành thép. Kết thúc năm 2025, Tôn Nam Kim đã gặt hái được thành quả quan trọng trên các khía cạnh như sau:

- ❖ Tối ưu hóa hoạt động sản xuất, điều chỉnh sản lượng phù hợp với diễn biến thị trường;
- ❖ Duy trì hoạt động kinh doanh theo định hướng bền vững và củng cố thị trường tiêu thụ;
- ❖ Cơ cấu tài chính lành mạnh, hiệu quả và tạo bước tiến vững chắc trong tương lai;
- ❖ Nâng cao chất lượng sản phẩm thông qua hoạt động nghiên cứu và cải tiến;
- ❖ Đảm bảo phúc lợi cho người lao động gắn với thực hiện trách nhiệm xã hội;

Trước những tác động từ các hàng rào kỹ thuật và thuế quan tại thị trường xuất khẩu, căng thẳng địa chính trị cùng những biến động bất lợi của thị trường tôn thép toàn cầu, trong khi thị trường trong nước đối mặt với tình trạng dư thừa công suất và cạnh tranh ngày càng gay gắt, hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn nên kết quả thực hiện trong năm chưa như kỳ vọng. Tuy nhiên, với sự quyết tâm và bản lĩnh trong công tác điều hành của BTGD cùng sự chỉ đạo thường xuyên của HĐQT, Công ty đã nỗ lực vượt lên những thách thức của thị trường, duy trì sản xuất kinh doanh vững chắc. Đặc biệt, dự án trọng điểm Nhà máy Tôn Nam Kim Phú Mỹ đang được triển khai đúng tiến độ và tạo nền tảng tăng trưởng dài hạn. Đồng thời, Tôn Nam Kim tiếp tục ghi nhận thị phần tôn mạ được giữ vững trong nhóm ba doanh nghiệp dẫn đầu toàn quốc, ước đạt 16,5%.

Về kết quả sản xuất kinh doanh, tổng sản lượng bán hàng đạt 781.506 tấn, giảm 23,5% so với cùng kỳ và hoàn thành 74,4% kế hoạch đề ra. Tổng doanh thu năm 2025 đạt 14.899 tỷ đồng, giảm 28% so với cùng kỳ và hoàn thành 64,7% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận trước thuế đạt 240 tỷ đồng, giảm 56,8% so với cùng kỳ và hoàn thành 54,7% kế hoạch đề ra. Đứng trước khó khăn, Công ty đã tăng cường quản trị hàng tồn kho, đa dạng hóa chuỗi cung ứng và kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động, theo đó lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt 197 tỷ đồng, giảm 56,4% so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, Công ty đã tận dụng các cơ hội từ thị trường trong nước để đẩy mạnh tiêu thụ, kết quả doanh thu nội địa năm 2025 ghi nhận 8.739 tỷ đồng, tăng 21% so với cùng kỳ.

Chỉ tiêu (Triệu đồng)	Năm 2024	Năm 2025	% tăng/giảm 2025/2024
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	20.707.517	14.899.234	-28,0%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20.609.022	14.808.145	-28,1%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.831.773	785.173	-57,1%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	557.452	126.754	-77,2%
Lợi nhuận trước thuế	558.169	240.843	-56,8%
Lợi nhuận sau thuế	453.008	197.096	-56,4%
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	315.931.978	447.570.881	41,6%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	1.348	452	

2. Tình hình tài chính

Về tình hình tài sản

Tôn Nam Kim ghi nhận tổng tài sản năm 2025 đạt 16.493 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ, trong đó tài sản ngắn hạn đạt 9.702 tỷ đồng, chiếm 58,8% tổng tài sản. Hàng tồn kho được điều chỉnh xuống mức 5.303 tỷ đồng, tương đương 32,1% tổng tài sản, phù hợp với diễn biến nhu cầu thị trường và đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, với chính sách công nợ hợp lý và nâng cao khả năng cạnh tranh, các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng tăng lên 1.259 tỷ đồng, tăng 11,5% so với cùng kỳ. Hiệu quả sử dụng tài sản giảm nhẹ, chủ yếu do sự gia tăng của khoản tài sản xây dựng dở dang khi Công ty đẩy mạnh đầu tư xây dựng các dự án.

Về tình hình nguồn vốn và nợ

Năm 2025, Tôn Nam Kim tiếp tục thực hiện cấu trúc tài chính theo định hướng an toàn và hiệu quả, khi giảm tỷ trọng nợ vay ngắn hạn và gia tăng nợ vay dài hạn. Trên định hướng này, nợ vay ngắn hạn của Công ty ở mức 4.600 tỷ đồng, tương đương 27,9% tổng tài sản, giảm 27,1% so với cùng kỳ, góp phần giảm áp lực thanh toán và cải thiện khả năng thanh khoản. Đồng thời, Công ty ghi nhận nợ vay dài hạn ở mức 2.266 tỷ đồng (năm 2024 không phát sinh), phản ánh sự chuyển dịch cơ cấu vốn, nhằm phù hợp với nhu cầu hỗ trợ vốn cho các dự án đầu tư dài hạn và tạo dư địa tài chính ổn định hơn. Trong bối cảnh nhu cầu thị trường giảm, việc duy trì bằng cân đối kế toán lành mạnh và tiếp cận các nguồn vốn vay với lãi suất cạnh tranh đã hỗ trợ Công ty kiểm soát chi phí tài chính, trong đó chi phí lãi vay năm 2025 đạt 219 tỷ đồng, chỉ tăng 5,7% so với cùng kỳ. Vốn chủ sở hữu đạt 7.635 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chiếm 30,3%.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách và hoạt động quản lý

Nhận thức rõ những khó khăn phải đối mặt và cơ hội cần nắm bắt trong hoàn cảnh mới, Tôn Nam Kim đã tiếp tục ghi nhận những cải tiến tích cực về cơ cấu tổ chức, chính sách và hoạt động quản lý, như sau:

Nâng cao năng lực quản trị, thúc đẩy chuyển đổi số

Tổ chức đánh giá lại đội ngũ nhân sự, hoàn thiện bộ máy tổ chức hoạt động, không ngừng chuyển đổi số theo hướng hiện đại hơn, phát huy tối đa năng lực sở trường, cải thiện năng suất của người lao động. Đánh giá cao vai trò đào tạo tại chỗ, gia tăng kiến thức chuyên ngành từ bộ phận quản lý đến các cấp nhân viên nhằm tiết kiệm chi phí nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả công việc. Tiếp tục xây dựng và cải tiến quy trình dựa trên sự thành công của hệ thống quản trị toàn diện ERP – SAP S/4 HANA. Hiện nay, toàn bộ hoạt động của Tôn Nam Kim được hệ thống hóa trên nền tảng dữ liệu thống nhất.

Nền tảng tài chính vững chắc cho tăng trưởng bền vững

Sự tập trung vào định hướng chiến lược dài hạn và đa dạng hóa các nguồn huy động vốn nhằm củng cố nền tảng tài chính vững chắc, nâng cao khả năng thích ứng trước những biến động của môi trường kinh doanh. Trong năm 2025, Công ty đã huy động vốn thành công thông qua đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, qua đó tăng cường nguồn lực tài chính và hỗ trợ tái cấu trúc nguồn vốn đầu tư cho các dự án dài hạn. Điều này góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và hướng tới mục tiêu gia tăng giá trị bền vững cho cổ đông và cộng đồng nhà đầu tư. Đồng thời, việc củng cố nguồn lực tài chính cũng tạo nền tảng cho Công ty tiếp tục mở rộng quy mô hoạt động và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Xây dựng nguồn nhân lực và phát huy văn hóa doanh nghiệp

Tôn Nam Kim chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, gắn kết và đề cao tinh thần hợp tác trong toàn doanh nghiệp. Công ty không ngừng hoàn thiện chính sách phúc lợi, tạo động lực phát triển cho người lao động, đồng thời lan tỏa các giá trị cốt lõi trong văn hóa doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Tôn Nam Kim khuyến khích đổi mới sáng tạo và cải tiến liên tục nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh. Trên nền tảng đó, Công ty từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị gia tăng của ngành thép, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và hài hòa lợi ích với cộng đồng, xã hội.

Phát triển sản phẩm, đa dạng thị trường và giữ vững thị phần

Lấy đòn bẩy từ thương hiệu Tôn Nam Kim có lịch sử hơn 20 năm, là thương hiệu quốc gia với chất lượng sản phẩm được khẳng định ở nhiều thị trường như Mỹ, Mexico, Úc, Châu Âu, Đông Nam Á..., Tôn Nam Kim tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu gia tăng chất lượng sản phẩm để tạo ra giá trị vượt trội cho khách hàng. Trong đó, các yếu tố cốt lõi tạo nên sự khác biệt của Tôn Nam Kim bao gồm (1) Cạnh tranh bằng sự khác biệt trong chất lượng sản phẩm; (2) Cạnh tranh bằng sự hài lòng của khách hàng; (3) Cạnh tranh bằng mức giá hấp dẫn; (4) Chính sách chăm sóc khách hàng chu đáo, tận tâm. Bằng chứng là sản phẩm của Tôn Nam Kim đã hiện diện trong hàng loạt công trình hạ tầng trọng điểm quốc gia như Sân bay Long Thành, Nhà ga Tân Sơn Nhất, Cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu, Cao tốc Nha Trang – Đắk Lắk, cùng nhiều khu công nghiệp và đô thị lớn trên cả nước.

4. Kế hoạch kinh doanh, định hướng chiến lược năm 2026

Kế hoạch kinh doanh năm 2026

Tiếp bước những thành quả đã xây dựng, BTGD hướng đến thực hiện kế hoạch kinh doanh được HĐQT giao phó với các chỉ tiêu sau:

Tổng sản lượng	:	1.100.000	tấn
Tổng doanh thu	:	22.000	tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế	:	400	tỷ đồng

Định hướng chiến lược năm 2026

Để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026, BTGD đề ra những giải pháp chiến lược như sau:

- Tối ưu hóa hiệu quả vận hành, khai thác hiệu quả các nguồn lực hiện có, gia tăng năng suất, tiết giảm chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Chủ động quản trị chuỗi cung ứng, xây dựng chính sách tồn kho linh hoạt, đa dạng hóa nguồn cung nguyên vật liệu và tăng cường kiểm soát rủi ro biến động giá.
- Đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển sản phẩm, tập trung vào các dòng tôn mạ cao cấp có giá trị gia tăng cao phục vụ các ngành công nghiệp, ô tô và đồ gia dụng.



- Cùng cố thị trường tiêu thụ, mở rộng thị trường nội địa, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu tiềm năng, từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị ngành thép.
- Triển khai đầu tư các dự án trọng điểm, đặc biệt là dự án Nhà máy Tôn Nam Kim Phú Mỹ, đảm bảo tiến độ và hiệu quả đầu tư.
- Phát huy nền tảng tài chính lành mạnh, tăng cường nội lực doanh nghiệp, hướng đến tăng trưởng bền vững và nâng cao vị thế trên thị trường khu vực và quốc tế.

Trên đây là báo cáo của BTGD về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VINH AN



TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT
NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Ban kiểm soát (BKS) trân trọng báo cáo với Đại hội về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 với các nội dung như sau:

I. Nhân sự của BKS

Gồm các thành viên:

- Ông Đặng Văn Hòa - Trưởng ban
- Ông Lê Nhật Tân - Thành viên
- Bà Trần Thị Tuyết Mai - Thành viên

II. Các hoạt động của BKS năm 2025

1. Hoạt động của BKS

Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác năm 2025, BKS đã tiến hành kiểm tra, giám sát thông qua các mặt hoạt động chính như sau:

- Tham gia các buổi họp của Ban lãnh đạo Công ty về việc triển khai dự án, theo dõi tiến độ dự án, cũng như kế hoạch kinh doanh hàng tháng, quý và báo cáo tình hình thực hiện kết quả kinh doanh.
- Giám sát tiến độ thực hiện các dự án.
- Kiểm tra công tác kế toán, thống kê, lập báo cáo tài chính đảm bảo tính đầy đủ, hệ thống và nhất quán.
- Giám sát việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước và người lao động.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- Giám sát việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và những người điều hành khác.

2. Các cuộc họp của BKS

Giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - năm 2026, BKS đã tổ chức 04 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên và thống nhất các vấn đề sau:

- Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2025 đã được soát xét.
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán.
- Bầu Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 theo quy chế hoạt động đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Thống nhất Báo cáo của BKS về tình hình và kết quả hoạt động trong năm 2025 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Thành viên BKS (*)	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
Bà Võ Thị Vui	1/4	100%	100%	Kết thúc nhiệm kỳ kể từ ngày 25/04/2025
Ông Đặng Văn Hòa	4/4	100%	100%	
Ông Lê Nhật Tân	4/4	100%	100%	
Bà Trần Thị Tuyết Mai	3/4	100%	100%	Bỏ nhiệm kể từ ngày 25/04/2025

3. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và từng Kiểm soát viên

- BKS đã thực hiện các chức năng và nhiệm vụ theo đúng quy định của Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quy định pháp luật.
- Các Kiểm soát viên luôn nỗ lực phát huy năng lực chuyên môn, kinh nghiệm về kế toán, tài chính cũng như hiểu biết về pháp luật vào trong công tác giám sát.
- Các Kiểm soát viên đều tích cực tham dự đầy đủ các cuộc họp BKS, cử đại diện BKS tham dự hầu hết các cuộc họp Hội đồng quản trị với tư cách quan sát viên.

III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

- BKS đã thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đồng thời theo dõi thường xuyên việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh do Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc giao cho các đơn vị trong toàn hệ thống nhằm đạt mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao.
- Thực hiện theo quy định của pháp luật, BKS đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu báo cáo tài chính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định của pháp luật và quy định nội bộ.
- Trong năm không có thay đổi nào của chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán, chính sách thuế có tác động trọng yếu đến tình hình tài chính và báo cáo tài chính đã công bố.
- Không phát hiện sai sót trọng yếu hoặc bất hợp lý liên quan đến các ước tính kế toán (ví dụ các khoản dự phòng, xác định lợi thế thương mại...).
- Các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch, được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Chi tiết tại Báo cáo tài chính riêng năm 2025, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 và Báo cáo tình hình quản trị năm 2025 của Công ty.

- Thực hiện đúng và đầy đủ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS và từng thành viên BKS. Chi tiết tại Báo cáo tài chính riêng năm 2025, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 và Báo cáo thường niên năm 2025 của Công ty.
- Lược trích những số liệu cơ bản thực hiện trong năm 2025:

Kết quả kinh doanh

• Doanh thu thuần	:	14.808.145.017.155 (VNĐ)
• Tổng lợi nhuận trước thuế	:	240.843.201.388 (VNĐ)
• Lợi nhuận sau thuế	:	197.096.350.389 (VNĐ)

Tài sản Công ty

• Tổng tài sản	:	16.493.912.202.087 (VNĐ)
• Tài sản ngắn hạn	:	9.702.800.286.228 (VNĐ)
• Tài sản dài hạn	:	6.791.111.915.859 (VNĐ)

Vốn chủ sở hữu

• Số dư đầu năm (01/01/2025)	:	5.871.406.574.473 (VNĐ)
• Số dư cuối năm (31/12/2025)	:	7.635.393.344.959 (VNĐ)

IV. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông

- BKS luôn phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc nhưng trên nguyên tắc đảm bảo tính độc lập, vì lợi ích tối đa của cổ đông và tuân thủ quy định pháp luật. Thông qua việc tham dự các cuộc họp quan trọng, nắm bắt kịp thời các chiến lược, mục tiêu và kế hoạch đầu tư kinh doanh của Công ty. Từ đó, có điều kiện đóng góp ý kiến và thực hiện tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao phó.
- Trong năm qua, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu. BKS nhận được đầy đủ và kịp thời các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Trong năm 2025, BKS không nhận được yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi đến Công ty.

V. Kế hoạch hoạt động năm 2026 của BKS

- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình cấp có thẩm quyền xem xét và phê duyệt.
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý Công ty, theo dõi việc khắc phục theo khuyến nghị của cơ quan kiểm toán.
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc.

VI. Các kiến nghị của BKS đối với Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

- Tăng cường quản lý chi phí hoạt động theo kế hoạch đã đề ra.
- Tăng cường hoạt động giám sát, kiểm soát nội bộ để phát hiện, cảnh báo và đưa ra biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa kịp thời.
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định của Công ty đảm bảo phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành và những thay đổi trong mục tiêu kinh doanh của hoạt động Công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026, kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



ĐẶNG VĂN HÒA



Số: 001/2026/TT-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản liên quan hiện hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành và các văn bản liên quan hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP Thép Nam Kim;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty CP Thép Nam Kim.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Nam Kim kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (www.tonnamkim.com) và gửi cho Quý cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

HỒ MINH QUANG

Số: 002/2026/TT-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Trích lập quỹ và chi trả cổ tức năm 2025

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung ("**Luật Doanh Nghiệp**");
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung ("**Luật Chứng Khoán**");
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung ("**Nghị Định 155**");
- Căn cứ Nghị quyết 001/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Thép Nam Kim ("**Công Ty**");
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công Ty ("**Điều Lệ**");
- Căn cứ nhu cầu thực tế của Công Ty.

Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") Công ty Cổ phần Thép Nam Kim kính trình Đại hội đồng Cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") thông qua việc trích lập quỹ và chi trả cổ tức năm 2025 với các nội dung sau:

I. TRÍCH LẬP CÁC QUỸ

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán, lợi nhuận sau thuế của Công Ty là 197.096.350.389 đồng. Hội đồng quản trị Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trích lập các quỹ năm 2025 như sau:

- Trích lập Quỹ dự trữ : 2% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập Quỹ đầu tư phát triển : 3% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi : 5% lợi nhuận sau thuế

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TÚC ("**Phương Án Phát Hành**")

1. Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
2. Mục đích phát hành cổ phiếu : Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
3. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
4. Mã cổ phiếu : NKG
5. Loại cổ phiếu : Cổ phần phổ thông
6. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu

7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 447.570.881 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 0 cổ phiếu
9. Vốn điều lệ tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 4.475.708.810.000 VND (Bằng chữ: Bốn nghìn bốn trăm bảy mươi lăm tỷ, bảy trăm lẻ tám triệu, tám trăm mười nghìn đồng)
10. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 44.757.088 cổ phiếu.
11. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá) : 447.570.880.000 VND (Bằng chữ: Bốn trăm bốn mươi bảy tỷ, năm trăm bảy mươi triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng)
12. Tỷ lệ phát hành : 10%
13. Tỷ lệ thực hiện quyền : 10% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu phổ thông thì nhận được 10 cổ phiếu phổ thông).
14. Nguồn vốn phát hành : Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 được kiểm toán của Công Ty.
15. Thời gian phát hành : Dự kiến trong năm 2026 sau khi hoàn tất các thủ tục theo quy định của pháp luật.
16. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
17. Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu của Công Ty có tên trong danh sách cổ đông của Công Ty tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách cổ đông) hưởng quyền do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) cung cấp.

III. THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

1. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công Ty thông qua kết quả của việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công Ty (“Đợt Phát Hành”).
2. Thông qua việc sửa đổi các nội dung có liên quan đến vốn điều lệ và/ hoặc các nội dung khác (nếu có) của Công Ty tại Điều Lệ và các thủ tục đăng ký/điều chỉnh vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công Ty tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ nêu trên.

IV. ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU

Thông qua việc toàn bộ số lượng cổ phiếu theo kết quả của Đợt Phát Hành sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (“HOSE”) sau khi hoàn thành Đợt Phát Hành theo quy định của pháp luật.

V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

ĐHĐCĐ chấp thuận/ đồng ý việc giao/ủy quyền cho HĐQT trong phạm vi Phương Án Phát Hành được phê duyệt, thực hiện các công việc sau:

1. Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến Đợt Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Quyết định thời gian cụ thể phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 (“**Cổ Phiếu**”), quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền sau khi nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“**UBCKNN**”) về việc nhận được đầy đủ tài liệu phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công Ty, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;
 - Quyết định triển khai Phương Án Phát Hành chi tiết, bao gồm nhưng không giới hạn: (i) quyết định nội dung cụ thể, việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản cam kết và tài liệu liên quan đến việc phát hành Cổ Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các tài liệu trong danh mục các tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Đợt Phát Hành của Công Ty phù hợp với Phương Án Phát Hành; (ii) quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết các tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Đợt Phát Hành trong Công Ty phù hợp với tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai Phương Án Phát Hành đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các cổ đông, Công Ty và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và Điều Lệ.
2. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Đợt Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Đợt Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn việc quyết định, ký kết, chỉnh sửa các hồ sơ, tài liệu liên quan nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - Làm việc và giải trình với UBCKNN, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về các tài liệu báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Đợt Phát Hành và các vấn đề khác liên quan;
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công Ty thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc báo cáo phát hành cổ phiếu theo Đợt Phát Hành với UBCKNN.
3. Quyết định, thông qua tổ chức triển khai thực hiện các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ của Công Ty sau khi kết thúc Đợt Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Điều chỉnh/thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
 - Sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều Lệ ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng giá trị theo mệnh giá Cổ Phiếu thực tế phát hành theo Phương Án Phát Hành và các nội dung thay đổi liên quan khác (nếu có).
4. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký tập trung bổ sung Cổ Phiếu tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung Cổ Phiếu tại HOSE (“**Đăng Ký Và Niêm Yết**”), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Quyết định, ký kết, chỉnh sửa các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Làm việc và giải trình với các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết;

1018-C
TY
ÁN
P
KIM
P.HỒ C

- Quyết định và thực hiện các công việc khác mà HĐQT thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Và Niêm Yết.
- 5. Quyết định và thực hiện (i) các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm phát hành thành công Cổ Phiếu theo Đợt Phát Hành; (ii) hoàn tất việc Đăng Ký Và Niêm Yết; và (iii) các công việc phát sinh trong quá trình thực hiện việc phát hành Cổ Phiếu, Đăng Ký Và Niêm Yết và các thủ tục khác liên quan để phát hành và niêm yết bổ sung thành công Cổ Phiếu.
- 6. Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết theo quy định của pháp luật và xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- 7. Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN
THÉP
NAM KIM
HỒ MINH QUANG

T. G. P
MINH

Số: 003/2026/TT-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch về lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2026

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản liên quan hiện hành;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất - kinh doanh và đầu tư của Công ty CP Thép Nam Kim năm 2026.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Nam Kim kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch về lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2026 như sau:

1. Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2026

- Tổng doanh thu : 22.000 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 400 tỷ đồng

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

- Trích lập các quỹ : Ủy quyền HĐQT xem xét quyết định với tỷ lệ phù hợp.
- Chi trả cổ tức 2026 : Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ sẽ bổ sung nguồn vốn cho hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN
THÉP
NAM KIM
HỒ MINH QUANG

Số: 004/2026/TT-DHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản liên quan hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP Thép Nam Kim,

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thép Nam Kim kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn công ty kiểm toán trong số các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các công ty niêm yết dưới đây để thực hiện kiểm toán tài chính năm 2026 cho Công ty Cổ phần Thép Nam Kim:

1. Công ty KPMG

Năm thành lập : Năm 1994

Giới thiệu : KPMG được Bộ Tài chính và VACPA công nhận là công ty kiểm toán hàng đầu tại Việt Nam, dẫn đầu về doanh thu, số lượng khách hàng và số lượng kiểm toán viên đạt chuẩn.

2. Công ty PwC

Năm thành lập : Năm 1998

Giới thiệu : Sát nhập giữa Coopers & Lybrand và Price Waterhouse. PwC chuyên cung cấp dịch vụ tư vấn kế toán (chiếm 45%), tư vấn tài chính (chiếm 29%), và thuế (chiếm 26%).

3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Năm thành lập : Năm 1991

Giới thiệu : Deloitte Việt Nam là một thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu, là công ty kiểm toán lớn nhất Việt Nam.

4. Công ty Ernst & Young

Năm thành lập : Năm 1989

Giới thiệu : Sát nhập của Ernst & Whinney và Arthur Young & Co. EY chuyên cung cấp dịch vụ kiểm toán, tư vấn tài chính, tư vấn và kiểm soát rủi ro CNTT (ITRA) và thuế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**ĐẶNG VĂN HÒA**

Số: 005/2026/TT-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành năm 2026

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản liên quan hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP Thép Nam Kim,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Nam Kim kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Ban điều hành (BDH) năm 2026 như sau:

- Tổng thù lao của HĐQT, BKS và BDH năm 2026 là 2% lợi nhuận sau thuế từ nguồn lợi nhuận sau thuế.
- Ủy quyền HĐQT xem xét quyết định tỷ lệ chi trả thù lao cụ thể cho từng thành viên tùy theo tình hình kết quả hoạt động thực tế.
- Ủy quyền HĐQT xem xét quyết định chi phí hoạt động, tổng mức lương và mức chi trả cụ thể từng thành viên Ban kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.



Số: 006/2026/TT-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung ("**Luật Doanh Nghiệp**");
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung ("**Luật Chứng Khoán**");
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán ("**Nghị Định 155**");
- Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Định 155;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim ("**Điều Lệ**");
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 001/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025 của Công ty CP Thép Nam Kim ("**Nghị quyết 001**").

Nhằm đáp ứng các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, do thời gian thực hiện phương án, số lượng cổ phiếu phát hành, và nguyên tắc phân phối cổ phiếu cho người lao động có sự thay đổi; Hội đồng quản trị ("**HDQT**") Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") xem xét và thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 ("**Chương trình ESOP 2026**") của Công Ty để thay thế nội dung của Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động đã ban hành theo Nghị quyết 001, cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CHƯƠNG TRÌNH ESOP 2026 ("**Phương Án Phát Hành**"):

1. Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Thép Nam Kim ("**Công Ty**")
2. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
(Mã chứng khoán: **NKG**)
3. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 447.570.881 cổ phiếu
6. Vốn điều lệ tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 4.475.708.810.000 VND (Bằng chữ: Bốn nghìn bốn trăm bảy mươi lăm tỷ, bảy trăm lẻ tám triệu, tám trăm mười nghìn đồng)

7. Số lượng cổ phiếu : 6.000.000 (Bằng chữ: Sáu triệu) cổ phiếu
phát hành theo
Chương trình ESOP
2026
8. Tổng giá trị phát hành : 60.000.000.000 (Bằng chữ: Sáu mươi tỷ) đồng.
theo mệnh giá
9. Giá phát hành : Bằng mệnh giá 10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phiếu.
10. Tổng số tiền dự kiến : 60.000.000.000 VND (Bằng chữ: Sáu mươi tỷ đồng)
thu được sau phát
hành
11. Đối tượng phát hành : Đối tượng phát hành bao gồm cán bộ nhân viên (“CBNV”) của Công
ty Cổ phần Thép Nam Kim và CBNV của công ty con theo danh sách
do HĐQT phê duyệt đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại mục 12
dưới đây (sau đây gọi là “Người Lao Động”).
12. Tiêu chuẩn Người Lao Động tham gia chương trình : Cán bộ Lãnh đạo, Quản trị, Điều hành, Cán bộ quản lý và CBNV có
thành tích nổi bật của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim và các công
ty con được phân phối cổ phiếu dựa trên việc đánh giá các tiêu chuẩn
như sau:
- a) Cấp bậc, vị trí công tác: Dựa vào vai trò, trách nhiệm và phạm vi
ảnh hưởng của chức vụ, vị trí công việc đảm nhiệm, kiêm nhiệm
đối với Công Ty và/hoặc công ty con.
 - b) Hiệu quả công việc: Dựa vào nhóm chức danh (phản ánh mức độ
tạo giá trị của mỗi nhóm chức danh đối với hoạt động của Công
Ty), kết quả hoàn thành công việc và có đóng góp thiết thực trong
hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và tính đến thời điểm
hiện tại của năm 2026 đối với Công Ty và/hoặc công ty con.
 - c) Các đối tượng không áp dụng: được quy định chi tiết trong Quy
chế ESOP.
13. Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng:
- Số lượng cổ phiếu phân bổ cho từng Người Lao Động được xác định dựa trên điểm số của các tiêu
chí mà từng CBNV đạt được, trong đó **01 điểm** quy đổi thành **1.000 cổ phiếu**. Số lượng cổ phiếu
được phân bổ được xác định theo công thức sau:

$$\text{Số lượng cổ phiếu được phân bổ} = \frac{(\text{Điểm cấp bậc, vị trí công tác} + \text{Điểm hiệu quả công việc})}{\text{x 1.000}}$$

Các tiêu chuẩn tính số lượng cổ phiếu phân bổ cụ thể như sau:

a) Điểm cấp bậc, vị trí công tác

Thang điểm được phân bổ cho từng CBNV tham gia chương trình ESOP được xem xét, đánh giá dựa trên cấp bậc, vị trí công tác, cụ thể như sau:

STT	Cấp bậc, vị trí công tác	Điểm cấp bậc, vị trí công tác
1	Chủ tịch HĐQT/ Phó Chủ tịch HĐQT	150
2	Tổng giám đốc	100
3	Phó Tổng giám đốc	50
4	Giám đốc hoặc tương đương	20
5	Phó giám đốc hoặc tương đương	10
6	CBNV có thành tích nổi bật	5

b) Điểm hiệu quả công việc

Thang điểm được phân bổ cho từng CBNV tham gia chương trình ESOP được xem xét, đánh giá dựa trên hiệu quả công việc, cụ thể như sau:

		Điểm hiệu quả công việc														
Thang điểm Nhóm		15	14	13	12	11	10	9	8	7	6	5	4	3	2	1
Nhóm 1	Chủ tịch HĐQT/ Phó Chủ tịch HĐQT	550	450	400	300	250	240	230	220	210	200	190	180	170	160	150
Nhóm 2	Tổng giám đốc	450	400	350	300	250	200	180	170	160	150	140	130	120	110	100
Nhóm 3	Phó Tổng giám đốc	400	350	300	250	200	150	140	130	120	110	100	90	80	70	60
Nhóm 4	Giám đốc hoặc tương đương	230	200	180	150	130	120	100	90	80	70	60	50	40	30	20
Nhóm 5	Phó giám đốc hoặc tương đương	100	90	80	70	65	60	55	50	45	40	35	30	20	10	5
Nhóm 6	CBNV có thành tích nổi bật	70	65	60	55	50	45	40	35	30	25	20	15	10	5	1

Ghi chú: Điểm hiệu quả công việc của mỗi Người Lao Động được tham gia chương trình ESOP 2026 được HĐQT của Công Ty đánh giá dựa vào nhóm chức danh (phản ánh mức độ tạo giá trị của mỗi nhóm chức danh đối với hoạt động của Công Ty), kết quả hoàn thành công việc và có đóng góp thiết thực trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và tính đến thời điểm hiện tại của năm 2026 đối với Công Ty và/hoặc công ty con.

14. Phương thức phát hành : Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công Ty.
15. Mục đích phát hành : Gắn kết lợi ích của cán bộ nhân viên với Công Ty.

16. Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành : Toàn bộ số tiền thu được sau khi phát hành cổ phần cho Người Lao Động dự kiến được sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công Ty.
17. Chuyển nhượng quyền mua : Người Lao Động không được chuyển nhượng quyền mua cho người khác nếu không mua.
18. Hạn chế chuyển nhượng : 50% số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị),

Số cổ phiếu còn lại bị hạn chế chuyển nhượng 02 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

Ngoại trừ các trường hợp cổ phiếu được mua lại phù hợp với Quy chế ESOP 2026 và theo quy định của pháp luật. Cổ Phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng được Công Ty mua lại sẽ không còn hạn chế chuyển nhượng và Công Ty được phép bán ra số cổ phiếu đã được mua lại theo quy định hiện hành.
19. Thời gian dự kiến phát hành : - Dự kiến trong năm 2026 và/hoặc 2027, sau khi nhận được thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định cụ thể thời gian triển khai thực hiện.
20. Đợt phát hành cổ phiếu cho người lao động theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công Ty trong 12 tháng gần nhất : Không có.
21. Thời gian dự kiến hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu : Không quá 45 ngày kể từ ngày UBCKNN thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành theo Chương trình ESOP 2026.
22. Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết : - Số cổ phiếu còn dư do Người Lao Động không đăng ký mua hoặc có đăng ký mua nhưng không nộp hoặc nộp không đủ tiền trong thời gian quy định, hoặc do trong khoảng thời gian từ lúc HĐQT thông qua danh sách Người Lao Động được tham gia Chương trình ESOP 2026 đến thời điểm UBCKNN công bố về việc nhận đủ hồ sơ phát hành cổ phiếu ESOP, Người Lao Động không còn thuộc đối tượng và/hoặc không đủ tiêu chuẩn được tham gia Chương trình ESOP 2026 thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định, phân phối cho đối tượng phát hành tại mục I.11 nêu trên với mức giá không thấp hơn 10.000 (mười ngàn) đồng/cổ phiếu và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật, và đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty trong trường hợp phát hành cho Người Lao Động là người nước ngoài.

- Trường hợp, HĐQT không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số lượng cổ phiếu còn dư không phát hành hết sẽ được huỷ bỏ và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.
- 23. Phương án đảm bảo : ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo đợt phát hành đợt phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty
đợt phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty
- 24. Quyền và nghĩa vụ : a) Người mua cổ phiếu sẽ trở thành cổ đông phổ thông của Công Ty, của người mua cổ phiếu có các quyền và nghĩa vụ đầy đủ áp dụng đối với cổ đông phổ thông theo quy định tại Điều Lệ và pháp luật Việt Nam;
b) Người mua cổ phiếu có nghĩa vụ nộp tiền mua cổ phiếu theo quy định và thông báo của Công Ty;
c) Người mua cổ phiếu chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Chứng Khoán về giới hạn sở hữu cổ phiếu của cổ đông và người có liên quan; và
d) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều Lệ.
- 25. Mua lại cổ phiếu của : ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án mua lại cổ phiếu người lao động, phương án bán ra số cổ phiếu được Công Ty mua lại
của người lao động, phương án bán ra số cổ phiếu được Công Ty mua lại
- 26. Đăng ký, lưu ký, và : Thông qua toàn bộ số lượng cổ phiếu phát sinh từ đợt phát hành cổ niêm yết cổ phiếu phiếu theo đợt phát hành ESOP, được đăng ký, lưu ký tập trung tại phát hành Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán (“SGDCK”) theo quy định.

II. THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

1. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công Ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế được phát hành theo Chương trình ESOP 2026 (“**Đợt Phát Hành**”).
2. Thông qua việc sửa đổi các nội dung có liên quan đến vốn điều lệ và/ hoặc các nội dung khác (nếu có) của Công Ty tại Điều Lệ và các thủ tục đăng ký/điều chỉnh vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công Ty tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ nêu trên.

III. ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ BỔ SUNG, NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU

Thông qua việc toàn bộ số lượng cổ phiếu theo kết quả của đợt phát hành sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (“**HOSE**”) sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026 theo quy định của pháp luật.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

ĐHĐCĐ chấp thuận/đồng ý việc giao/ủy quyền cho HĐQT trong phạm vi Phương Án Phát Hành được phê duyệt, thực hiện các công việc sau:

1. Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc triển khai Chương trình ESOP 2026 bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:
 - Quyết định thời gian cụ thể phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan;
 - Ban hành Quy chế ESOP để thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026;
 - Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết các tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Đợt Phát Hành trong Công Ty phù hợp với tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai Phương Án Phát Hành phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và Điều Lệ.
 - Thông qua danh sách người lao động tham gia Chương trình ESOP 2026 theo các tiêu chí đánh giá chi tiết, thỏa mãn các tiêu chuẩn được ĐHĐCĐ thông qua, xác định số lượng cổ phiếu từng đối tượng được mua theo Quy chế ESOP 2026; các trường hợp Công Ty mua lại cổ phiếu của Người Lao Động và phương án bán ra số cổ phiếu được Công Ty mua lại;
 - Thông qua phương án đảm bảo đợt phát hành đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty;
 - Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công Ty.
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với UBCKNN và giải trình với UBCKNN nếu có;
 - Ký kết các hợp đồng và các tài liệu liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026 và xử lý số cổ phiếu không được mua hết (nếu có);
2. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc báo cáo phát hành, báo cáo kết quả phát hành Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026;
 - Làm việc và giải trình với UBCKNN, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về các tài liệu báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026 và các vấn đề khác liên quan; và
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công Ty thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc báo cáo phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026 với UBCKNN.
3. Quyết định, thông qua tổ chức triển khai thực hiện các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ của Công Ty sau khi kết thúc đợt phát hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Điều chỉnh/thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

- Sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều Lệ ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng giá trị theo mệnh giá Cổ Phiếu thực tế phát hành theo Phương Án Phát Hành và các nội dung thay đổi liên quan khác (nếu có).
- 4. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký tập trung bổ sung Cổ Phiếu ESOP tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung Cổ Phiếu ESOP tại HOSE (“**Đăng Ký Và Niêm Yết**”), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Làm việc và giải trình với các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết;
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà HĐQT thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Và Niêm Yết.
- 5. Quyết định và thực hiện (i) các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm phát hành thành công Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026; (ii) hoàn tất việc Đăng Ký Và Niêm Yết; và (iii) các công việc phát sinh trong quá trình thực hiện việc phát hành Cổ Phiếu, Đăng Ký Và Niêm Yết và các thủ tục khác liên quan để phát hành và niêm yết bổ sung thành công Cổ Phiếu;
- 6. Trong một số trường hợp, HĐQT được phép ủy quyền lại cho Tổng giám đốc thực hiện các công việc nêu trên theo đúng thẩm quyền được quy định tại Điều Lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


HỒ MINH QUANG